

# NGÀY NAY



## TẾT TÂY

LÝ TOÉT — Nghe nói biểu hiệu mầu quoc là con gà sòng, nên chúng tôi đem đèn tết cụ lớn con gà mái cho có đói.

# Các thứ thuốc LE HUY PHACH đã được khắp mọi nơi công nhận là hay hơn cả!

VẠN NĂNG LINH Bồ số 90, giá 1\$00 — Một thứ thuốc bồ dùng chung cho các cụ già, người nhơn, trẻ con, đàn ông, đàn bà. Các cụ già dùng thuốc này, khỏi bệnh mờ mắt, hay thở, tức ngực... ăn ngon, ngủ yên, tăng thêm tuổi thọ. Đàn ông dùng thuốc này, da dẻ hồng hào, khỏe mạnh luôn luôn. Trẻ con dùng thuốc này, mau nhơn. Không có bệnh dùng thuốc này, lên án.

Những người làm việc bằng chân tay, hoặc làm tri thái quả sinh ra bần thần chân nắn, những người lao tâm, lao phế, những người đau ốm mới khỏi... dùng thuốc này, sức khỏe thấy ngay, chắc như vậy.

BIỀU KINH CHỨNG NGỌC số 80 giá 1\$50 — Các bà kinh nguyệt bất điều, tháng lên tháng xuống, hoặc 2, 3 tháng mới thấy một lần, hay thấy hai, ba lần trong một tháng, sắc huyết tím đen, ngọt... Trong người vàng dần, hoa mắt, đau lưng, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc này, kinh nguyệt điều hòa, khỏi hết các bệnh, lại mau có thai nghén.

BIỀU KINH BỒ HUYẾT số 21 giá 1\$00 — Các cô có bệnh bất điều kinh, bệnh chứng cũng như đã nói trên; dùng thuốc này, kinh hành đúng hẹn, huyết tốt hơn lên, người khỏe mạnh, da dẻ hồng hào, tăng thêm vẻ đẹp.

LƯỚNG NGHI BỒ THẬN số 20 giá 1\$00 — Đàn ông thận hư, bại thận, tiêu tiện vàng, khí trong khí đặc, tĩnh khí loãng, hoặc di tinh, mộng tinh, hoạt tinh, liệt dương... Trong người mỏi mệt, vàng đầu, rụng tóc... dùng « Lưỡng nghị bồ thận » của Lê-huy-Phach các bệnh khỏi hết, tốt cho đường sinh và sau. Kè có hàng

hàng trăm nghìn thứ thuốc « bô thận », nhưng ai cũng công nhận thuốc Lê-huy-Phach hay nhất. Vì thuốc này bảo chế rất công phu, có vị phải làm phơi hàng tháng để lấy dương khí, có vị chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy thổ khí, và đất nhất là vị « Hải Cầu Thận », nên chữa các bệnh hiệu nghiệm vô cùng.

THUỐC LẬU : mới mắc, ra mủ, buốt tức... dùng « thuốc năm 1935 » số 70 khỏi buốt tức, hết mủ Bệnh lâu mới mắc dùng thuốc này hay nhất (giá 0p60). Kinh niên : hàng ngày ra ít mủ, sáng ra nắn vuốt ra ít mủ, hoặc phải đi phai lại nhiều lần chữa không khỏi hẳn... dùng « Lâu Mủ » số 10 kèm với « tuyệt trùng » số 12 nhât định khỏi bệnh Lâu kinh niên. Đã trăm, vạn người đã chữa chạy đủ các thứ thuốc mà bệnh vẫn không khỏi, dùng « Lâu Mủ » số 10 (0p50) và Tuyệt Trùng số 12 (0p60) của Lê-huy-Phach, bệnh khỏi tuyệt nọc. Cái hay của hai thứ thuốc này, không thể nào tả hết được !

GIANG MAI — Nặng, nhẹ, mới, lâu, lở loét quy đầu, mọc mào gà, hoa khẽ, đau xương, đau tủy, phá lở khớp người... dùng « thuốc Giang mai » số 18 của Lê-huy-Phach khỏi hẳn bệnh giang mai, giá 2p00.

LỌC MAU THỦ TRÙNG — Lâu, Giang mai chưa tuyệt nọc: tiêu tiện trong đục bất thường, ướt đỗ quy đầu, giật liệt, ngừa ngáy khắp người, rụng tóc, mờ mắt, ứ tai... dùng « tuyệt trùng » số 12 (0p60) của Lê-huy-Phach lọc máu trừ trùng các bệnh phong tinh, khỏi hết các bệnh trên, bệnh không bao giờ trở lại nữa. Người yếu sức cần phải dùng kèm « Bồ ngũ tạng » số 22 giá 1p00.

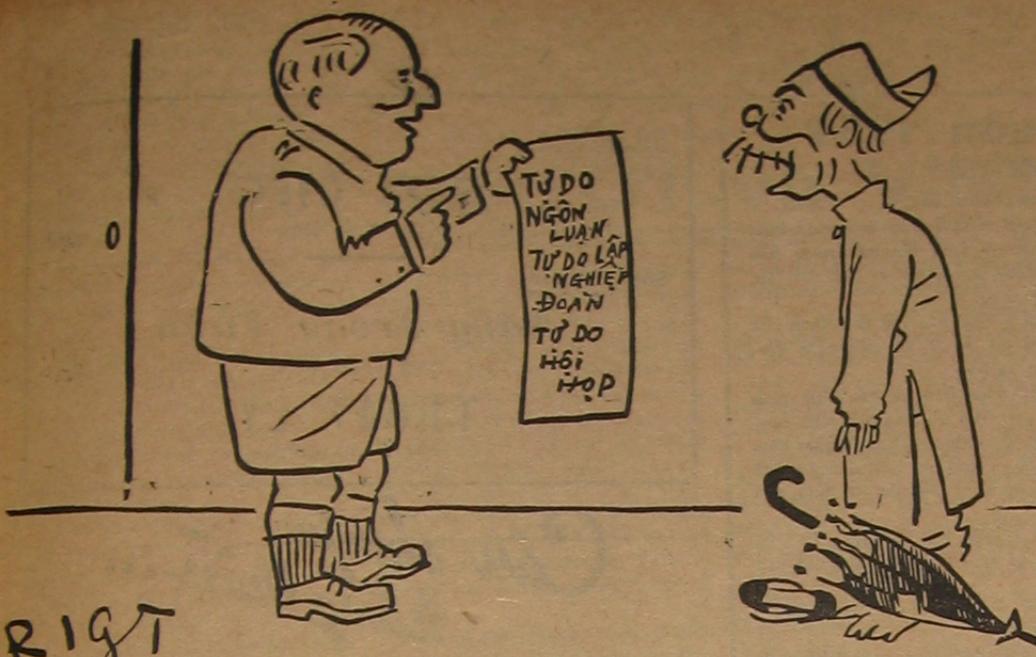
19, Bd Gia-Long — Hanoi

## Nhà thuốc LE HUY PHACH

Xem mạc, cho đơn, bán bào chế, bán cao đap hoàn tán, chữa bệnh người nhơn trẻ con. Bất cứ bệnh tật gì nguy hiểm đến đâu, dùng thuốc Lê-huy-Phach đều mau khỏi cả. Sáng xem mạch từ 7 giờ đến 10 giờ rưỡi. Mỗi lần xem mạch 1p.00 Có đại lý khắp mọi nơi trong xứ Đông-dương.

The advertisement features two illustrations of cigarette packages. The top package is labeled 'CIGARETTES JOB IMPORTÉES D'ALGER' and the bottom one is labeled 'CIGARETTES JOB SURFINES'. To the right, there is a large, stylized text 'Gói đỏ (HAVANE) 0.13' and 'Gói xanh 0.06'.

**TUYỀN BUÔN TẠI XÚ 'AN - DÉ - RI'**



## VĂN ĐỀ CẨN LAO

# Thật nghiệp

**D**ƯỚI chế độ tư bản hiện thời, vấn đề thất nghiệp là một vấn đề càng ngày càng thấy quan trọng.

Người ta đã có lần lấy làm lạ rằng mỗi ngày sức xuất sản của thế giới một tăng nghĩa là mỗi ngày người ta cần dùng thêm nhiều nhân công mới phải, mà sự thất nghiệp vẫn còn, vẫn mạnh, vẫn ghê gớm, đến nỗi hóa ra một cái nạn hằng ngày của giai cấp thợ thuyền, một cái nạn chung cho các nước.

Thế nào là thất nghiệp? Một người thợ đương làm bị mất việc, rồi không tìm được chỗ làm khác nữa. Bị mất việc, có khi là vì làm lỗi mà bị đuổi, nhưng thường là vì những cơ người thợ không có can dự gì đến, mà cũng không sao biết trước được. Thí dụ như đột nhiên có sự khủng hoảng về kinh tế, sở làm giảm bớt sức xuất sản, hay vì một lẽ gì khác, chủ thỏi nghề bay chét đi, chẳng hạn, ấy thế là bao nhiêu thợ không có việc làm, bị xô đẩy vào vòng đói khát, khổ cực. Đó là không kẽ những người làm việc từng mùa một, nghĩa là ngoài ngày mùa ra thế nào cũng phải thất nghiệp.

Nếu bây giờ ta kê số những người thất nghiệp trên toàn cầu, thì chắc là ta phải giật mình: không nước nào không có nạn thất nghiệp, trừ nước Nga hiện thời. Ở nước Pháp có độ 42 vạn thợ thất nghiệp, nước Nhật 50 vạn, nước Ý hơn một triệu, nước Hoa Kỳ mười triệu. Đó là kẽ những nước có phương pháp đền tính toán cho kỹ càng, chứ nếu kẽ đến các nước khác, nước Tầu nước Nam, các nước Nam Mỹ... thì ta sẽ thấy không biết bao nhiêu là người đương đì tìm việc làm đì nuôi sống lấy thân mà không được một ông bạn trong Hội Quốc liên ở Genève đã cố gắng cách tinh số người thất nghiệp ở thế giới, nhưng vẫn chưa ước đạc được cho đúng. Là vì không kẽ những thợ bị thất nghiệp quanh năm, lại còn phải kẽ đến những người thợ bị thất nghiệp một vài ngày trong một tuần lễ hay một tháng. Vả lại ủy ban chỉ dựa vào những con số của các hội bảo hiểm về nạn thất nghiệp đưa đến, mà biết bao

nhiều là nước chưa có những công cuộc tổ chức cẩn thiết ấy.

Vì đâu mà có nạn thất nghiệp? Cái nạn ấy có phải là do những nguyên nhân bất di dịch như dính liền vào với chế độ xã hội hiện thời hay là do những nguyên nhân nhất thời, người ta có thể biết được là có thể tránh được cái nạn kia? Câu hỏi đó đã được nhiều nhà kinh tế chú ý đến.

Có người bảo nạn thất nghiệp do sự dùng máy móc càng ngày càng tối tân mà sinh ra. Những người ấy là những nhà kinh tế trú danh ở thế kỷ trước, như Ricardo Stuart Mill. Nhưng ngay từ độ ấy, nhiều nhà kinh tế khác đã cãi lại và nhất định bảo bằng trái lại, đời càng nhiều máy móc thợ thuyền càng ít bị thất nghiệp. Ngày giờ thì người ta không dám nói chắc là máy móc sinh ra nạn thất nghiệp hay là không. Người ta nghiệm ra rằng máy móc ảnh hưởng rất là phức tạp đối với nhân công; lúc bắt đầu có thi thiệt cho một ít thợ thuyền, nhưng sau đó ít lâu, xuất sản nhiều hơn thì lại phải mộ thêm nhân công.

Có người lại nghĩ rằng dân số trong một nước càng giảm đi thì nạn thất nghiệp càng nhiều. Họ viện cớ rằng nếu ít sinh đẻ, thì số con trẻ là những người tiêu thụ hàng hóa ít đi, chỉ còn lại số người xuất sản; như thế tự nhiên là có nạn thất nghiệp. Nhưng ở bên Pháp chẳng hạn, là một nước dân số ít đi, mà số thợ thất nghiệp cũng không thấy tăng lên.

Cho nên, các nhà kinh tế hiện giờ đều mập mờ không rõ đâu là sự thực, thường coi nạn thất nghiệp như một sự bí mật chưa giải quyết được. Có lẽ vì thợ không cả quyết coi cái nạn ấy là một cái bệnh thâm căn cố đđ của chế độ xã hội hiện thời.

Dẫu sao, nạn thất nghiệp tỏ cho ta biết rằng chế độ hiện thời không phải là một chế độ lý tưởng, trái lại, có thể coi như một trái cây săn có sâu ở trong. Vì người ta chỉ nên ngồi không lúc nào không cần phải nhọc mình mà ai ai cũng có đủ đồ dùng, thức ăn đủ để sung

sướng hả hê. Vậy mà người ta lại phải ngồi không đì nhịn đói, chịu khổ cực: một chế độ đã có cái kết quả ấy không thể cho là một chế độ hoàn hảo được.

Đối với cái nạn ấy, ở trong chế độ hiện thời, người ta chỉ nghĩ và dùng vài phương thuốc, nhưng đều không hiệu nghiệm cho lắm.

Phương thuốc thứ nhất là đặt ra thật nhiều sở tìm việc làm, hoặc giao cho các hội thiện, các thành phố, hoặc đì cho các nghiệp đoàn săn sóc. Có khi là riêng nghiệp đoàn của thợ, có khi là chung cả của chủ lấn thợ. Nhưng, lợi ích của các sở ấy không lấy gì làm to tát, mà cũng không có thò to tát được, vì muốn tìm việc làm cho thợ, hẳn là phải có việc làm đà. Thế mà số thợ thì rất đông, và chỗ làm thì không có. Nạn thất nghiệp vẫn hoành nạn thất nghiệp, vì lúc nào cũng như lúc nào, cho là các xưởng đều xuất sản đến kiệt lực, vẫn còn một số thợ thất nghiệp đông như một đội binh người ta dùng đì dìm giá lương của giai cấp thợ thuyền.

Một phương thuốc nữa đì chữa nạn thất nghiệp, là công cuộc cứu tế và công cuộc bảo hiểm. Cả hai công cuộc đều tiến hành ở các nước Âu, Mỹ.

Ở Pháp chính phủ vẫn tờ chức công cuộc cứu tế. Mỗi người thợ bỗng tự nhiên bị thất nghiệp, là được những cơ quan cứu tế cấp cho mỗi ngày một món tiền chi dụng đì đợi ngày may mắn hơn. Hiện bên ấy có đền hơn chín trăm quỹ cứu tế riêng về việc trợ cấp cho các người bị thất nghiệp.

Ở bên Anh, trái lại, người ta dùng những công cuộc bảo hiểm. Chủ và thợ đều phải đóng hàng tuần một số tiền nhất định, nhà nước thêm vào đấy ít nhiều đì gây một cái quỹ bảo hiểm. Lúc nào một người thợ thất nghiệp sẽ được chu cấp một số tiền chi dụng đì tìm việc làm.

(Xem tiếp trang 21)

Hoàng Đạo

## CÓ ĐI CÓ LẠI

— Tôi mừng lại em ba món tự do...

— Thế... thế... bầm em lớn trong ấy có món tự do uống rượu lậu không à?

## Sô Mùa Xuân 1939

### Mười cuộc thi

(Đáng giá hơn hai trăm bạc)

1. Thi truyện ngắn — Giải nhất 12p.00 — Giải nhì hai năm báo.
2. Thi truyện vui — Giải nhất 7p.00 — Giải nhì một năm báo và các sách đáng giá 3p.00 — Giải ba, tư, năm, một năm báo.
3. Thi văn vui — Giải nhất 8p.00 — Giải nhì các thứ sách của *Bời Nay* đáng giá 3p.00 và một năm báo. Giải ba một năm báo.
4. Thi câu đố — Giải nhất một năm báo và các thứ sách đáng giá 3p.00, — Giải nhì, ba một năm báo.
5. Thi thơ khôi hài — Giải nhất 7p.00 — Giải nhì, ba, tư một năm báo.
6. Thi tranh khôi hài — Giải nhất 7p.00 — Giải nhì một năm báo và sách đáng giá 2p.00 — Giải ba, tư, năm, sáu một năm báo.
7. Thi vui cười — Giải nhất 7p.00 — Giải nhì một năm báo và sách đáng giá 2p.00 — Giải ba, tư, năm, sáu một năm báo.
8. Thi thơ — Giải nhất 7p.00 — Giải nhì 2 năm báo — Giải ba 1 năm báo.
9. Thi những trò chơi giải trí — Các thứ bói toán, tướng số khôi hài, những cách đánh bài vui, những câu đố, những cuộc chơi vui trong nhà, v.v., bắt cứ những trò chơi giải trí gì hay và mới. Giải nhất 10p.00 — Giải nhì 5p.00 — Các giải khác một năm báo.
10. Thi bài trích dịch — (Ở các báo hoan cầu, bắt cứ về mặt gì) Giải nhất 7p.00 — Giải nhì một năm báo và sách đáng giá 3p.00 — Giải ba, tư, năm một năm báo.

Năm nay bản báo đặc biệt mở thêm một cuộc thi Truyện cổ tích. Những truyện đó có tính cách nên thơ, giản dị như các truyện thần tiên, truyện truyền thuyết ngày xưa, tả phong phiếm những tình cảnh huyền hoặc hay ngày thơ về người đời về ma quỷ, thần tiên, loài vật hay cây cỏ. Nhưng những truyện đó các bạn phải nghĩ ra, không nên theo truyện cổ tích đã có sẵn hoặc phong dịch của ngoại quốc — Truyền hay nhất, kẽ khéo nhất sẽ được tặng 15p.00 — Giải nhì 8p.00 — Giải ba tư, một năm báo.

Lời dặn — Các bài thi xin gửi cho ông chủ bút *Ngày Nay*, và nhớ biến trên phong bì :

### SỐ MÙA XUÂN NGÀY NAY

Nếu dự nhiều cuộc thi, viết riêng mỗi thứ vào một lop giấy riêng. Trên mỗi tờ giấy lại có chia làm cho khỏi lẫn.

Những bài thi phải có liên lạc đến Tết hay Mùa Xuân.

Hạn gửi bài đến 14 Janvier là hết.

Hạn đăng quảng cáo bắt thường trong số Mùa Xuân 1939, chỉ nhận đến 14-1-39 là cùng. Vậy ai muốn đăng quảng cáo một kỳ trong số đó nên kịp ngay từ giờ đến điều định hay biên thư thương lượng với : Ông Nguyễn Trọng Trạc, 80, Grand Bouddha — Hanoi.

## Việc tuần lê

Trung Nhật chiến tranh — Nhật đang dự bị đánh Trung Kinh, kinh đô hiện thời của chính phủ Tưởng Giới Thạch, để kết liễu việc chiến tranh và lập thành một nước Đại Trung Hoa theo như chế độ phong kiến.

— Ông Tinh Vệ, phó tổng tài Quốc dân đảng, bị tước tên trong đảng và cách chức vụ vì đã tuyên bố muốn giảng hòa với Nhật.

— Trưởng giới Thach đã ra lệnh cấm các viên chức Tân chinh bởi xa-xì (nhảy dây, đánh bài, v.v.), nếu phạm tội sẽ bị xử tử.

Việc đánh cá của Nhật trong Hải giàn Nga vẫn chưa giải quyết xong. Vì đánh nhau gay go nên Nga đương túc lực lượng bị đánh đập phải phòng đối phó.

Việc bang giao Pháp Ý vẫn gắng ý nói Pháp phải quân sang Soraia là có ý khêu khích, còn Pháp tuyên bố sẽ hành động tương quyết đối với Ý.

Có tin này mai lồng thống Hitler sẽ khởi sự một hội đồng tài giám binh bị bốn nước Đức, Anh, Pháp và Ý đã ban chế thrys, lực và không quân.

Đường vô tuyến điện thoại Hanoi — Saigon đã hoàn thành, và bắt đầu từ cuối tháng Décembre vừa qua đã mở cửa cho công chúng dùng.

Kết từ nay, những công chức người Nam bắc đi làm việc ngoài cõi Đông-đàng sẽ phải làm giấy cam đoan để tiền nong và con ở nhà.

Việc xếp đặt lại ngạch các viên chức làm việc từ sau năm 1932 đã làm xong; còn công chức lương cũ, việc xếp đặt lại còn hoãn để sửa đổi lại.

Cuối tháng Décembre vừa qua viên, tổng thư ký tòa Lãnh-sy Nhật ở Hanoi đã bị quân lính Tân bắt ở gần Nam Ninh, cách biên giới Bắc Kỳ chừng 200 thước.

Giành phì Nhật đương cao thiệp đã xin tha cho người thư ký.

(xem tiếp trang 21)

Đã có bán

## ĐỢI CHỜ

của Khai Hưng

030

Sắp có bán

## Nắng Trong Vườn

của Thach Lam

031

## THOẠT LY

của Khai Hưng

Câu chuyện hàng tuần...

N HƯNG người bị quan cho khỏi dân chủ sắp đến ngày tan nát, rã rời, tiêu diệt nura.

Và họ ví Âu châu ngày nay với nước Trung hoa về cuối thời Chiến quốc. Thời ấy sau từng hồi xung bá của nước nọ nước kia, nước Tần quật khởi, thôn tính dần dần các nước gần xa, rồi chiếm hết nước Tàu mà lên ngôi hoàng đế.

Nước Đức cũng sau một hồi bị đàn áp như nước Tần, nay bỗng mạnh lâng lùng và đã bắt đầu công cuộc xâm lược các lân bang: Xong Áo, đến Tiệp. Xong Tiệp, bây giờ đương đến Mémel, rồi có lẽ sẽ đến Danzig, rồi có lẽ... Ukraine, rồi có lẽ... mãi mãi cho tới ngày thôn tính hết châu Âu mà lên ngôi hoàng đế các giống da trắng.

Mộng? Nhưng biết đâu, nếu các nước dân chủ cứ lùi mãi, chịu mãi!

Và đem so sánh nước Tần với nước Đức, ta thấy có nhiều chỗ giống nhau.

Đức cũng như Tần là một nước thượng võ, không chuộng văn chương nghệ thuật phù phiếm.

Hai nước làm một việc tương tự mà người ta đã công kích, nhưng vì tất không có ảnh hưởng sâu xa tới sức mạnh của họ: Tần đốt sách nho giáo, chôn mòn sinh Khong giáo, mà họ cho là một bọn cuồng si làm suy nhược dân khí. Đức: cũng đốt những sách mà họ cho là có hại cho cái chí đồ bá thiên hạ, và hành hạ, đầy ái, giết chóc người Do-thái mà họ cho là một dân tộc yếu hèn, tham lam, phản phúc.

Tần theo chính sách và chiến lược Trương-Nghi, hòa với những nước xa và mạnh để chiếm những nước gần và yếu, rồi sau rốt chiếm hết các nước xa. Nước bị thôn tính sau cùng là nước Sở, một nước

hùng cường đứng vào bậc nhì, sa nước Tần.

Đức theo chính sách và chiến lược Bisnarck, hòa với phương Tây để tiến sang phương Đông và phương Nam, sau cùng sẽ quay về đánh nốt phương Tây mà hợp nhất châu Âu. Nhưng đối với Đức nước Ý sẽ có phải là nước Sở đối với Tần không?

Tần, Sở theo bá đạo nên trọng và chí tin ở sức mạnh. Còn các nước khác rụt rè, do dự giữa vương đạo và bá đạo nên bị làm ngay vào chỗ chết.

Facisme ngày nay cũng chỉ là « bá đạo ». Vả cái trực Berlin-Rome tức là cái khôi Tân-Sở chung lập với các nước liên minh dưới sự chỉ huy không được thực chất của Tô Tân. Nếu các nước dân chủ quả quyết theo chủ nghĩa dân chủ thì có lẽ cũng mạnh và thừa chổ nới với bọn Facistes, nhưng họ rõ rạc và nhất là vẫn còn do dự giữa hai chủ nghĩa Dân-chủ và Facisme như các nước Tề, Yên, Triệu, Hán Ngụy thời Chiến Quốc do dự giữa vương đạo và bá đạo, nên mới là có cơ nguy vong.

Bã hết chỗ giống nhau đâu... Tân-thủy-Hoàng, người dân tộc thống nhất nước Tần là con mồi bắc lái buôn nước Triệu lột sống vào lâm con vua Tần. Hitler cũng là con mồi của một nhà nghèo ở nước Áo, thuở trẻ theo nghề sơn cửa và quét vôi, sau mới nhập tịch dân Đức.

Biết đâu rồi Hitler không sẽ là Tân-thủy-Hoàng ở châu Âu. Trừ khi các nước dân chủ thành thực tin ở sức mạnh của chính quyền dân chủ, và một chính khách tài giỏi hơn Tô Tân liên lạc, chất chí được hết các nước dân chủ.

Khai Hưng

## HAI BỨC THƯ

Có ai ngờ đâu rằng trận Trung Nhât xung đột lại có ảnh hưởng cả đến giấc ngủ trưa của một vài quý quan người Pháp.

Thế mà đó là sự thực. Người Tàu trốn nạn chiến tranh, sang Đông Pháp rất nhiều. Cứ kè về mặt kinh tế, thì là một điều lợi lúa cho xứ này.

Nhưng về mặt thể diện của một vài người Pháp, thì đó là một sự đáng buồn... cho những người Pháp ấy.

Dưới đây là hai bức thư, của một người Pháp và một người Tàu, có thể làm tiêu biếu cho cuộc « xung đột » Pháp-Hoa ấy.

Bức thư thứ nhất của một người Pháp gửi cho báo *Courrier d'Haiphong*. Thư rằng :

« Quý báo đã nhiều lần nói đến việc người Tàu tránh nạn đến thuê nhà của nhiều người Pháp ở Haiphong bấy giờ là một điều đát hơn. Tôi muốn chỉ cho quý báo biết một cuộc tranh đánh khác, tranh đánh chỗ ngồi trên xe lửa, nhất là trên ô tô bay đường Haiphong Hanoi.

Nhiều lần, tôi đã được mục kích những việc xảy ra đáng đèn ý. Cách



đây vài ngày có hai người đàn bà Pháp muốn ngồi chung một ghế đến nói với một thiếu niên Tàu nhường chỗ, thì người ấy nhất định không nhường, lấy cớ là ngồi trước... Hòn nõ, nhiều người Tàu lên quá, nên có nhiều người đàn bà (lẽ tự nhiên là đàn bà người Áo) phải đứng. Các người Pháp đều phải xuống ngồi hàng dưới, kèn với xếp ga nhưng vô công hiệu. Bọn thiếu niên Tàu chiếm hết chỗ, bắt đàn bà (người Áo) phải ngồi trên ghế vải hay xuống hàng dưới. Ta nên nhớ rằng & bên Pháp, tuy có điều lệ thật nhưng còn phép xử thế nữa, ở đây thi không thế. Vậy ta không thể áp dụng điều lệ cho đúng đắn.

### Cùng các Đại lý Ngày Nay

Vì số mùa xuân 1939 in tốn kém nhiều, nên bản báo yêu cầu hết thảy các Đại lý :

Trước ngày 20 Janvier 1939 các bạn xét xem có thể bán được bao nhiêu số, biên thư về cho chúng tôi biết. Bản báo nhiều lấp ngẩn ấy khôi vì bản báo không nhận lấy lại báo ấy và coi những số các ngài lấp như là bán hết cả.

Đến ngày ấy ban Đại lý nào chưa tính giá hết số tiền nợ cũ, thì bản báo sẽ bắt buộc định việc gửi Số Mùa Xuân 1939.

Xin các bạn lưu tâm cho.

Ngày Nay

Những ngàn phiếu mua báo Ngày Nay, mua sách Dời Nay và đăng quảng cáo trên báo Ngày Nay, nhớ chỉ gửi cho:

M. Le Directeur du Journal Ngày Nay  
80, Av. Grand Bouddha - Hanoi

## NGU'O'I va VIEC

Người ta sẽ bảo việc đó không quan hệ gì. Không quan hệ gì về mặt thực tế, nhưng cũng khá quan hệ nếu ta xét về phương diện tinh tinh. Ở thuộc địa viễn đông nào cũng vậy, cần phải giữ thể diện — Điều lẽ không nên thực hành đến nỗi làm cho ta « mất mặt » trước cả một dân tộc. Thật là khó chịu khi nghĩ rằng ngoại quốc có kẻ về nhà khát khích kề lại với nhau những vỗ ho đã trêu người Áo. Họ cho thể là bằng cớ rằng họ hơn ta. Ta phải làm thế nào cho họ mất cái ý tưởng ấy đi.

Bức thư hàn học ấy đến tại một người Tàu ở bên này đã lâu năm. Ông ta có gửi một bức thư trả lời rằng :

« Chúng tôi không tự phụ hơn người như ông tưởng. Và chúng tôi cũng biết ít nhiều phép xã giao. Hình như tôi đã đọc ở một cuốn sách nhỏ của một nhà văn sĩ Pháp rằng người Á đông lễ phép nhất.

Có điều lễ phép ấy hơi khác lễ phép của các ông chút đỉnh.

Các ông trách chúng tôi những cái gì? Tranh nhả các ông, tranh chỗ ngồi của các ông, của các bà đầm, làm cho các ông mất thể diện đối với người Annam.

Tranh nhả? Thị chúng tôi bỏ tiền ra thuê chửi có đi cướp của ai để chiếm cứ lấy đâu? Chúng tôi cũng phải ở chửi, chẳng lẽ lại ra nằm ngoài sương.

Còn chỗ ngồi, tôi xin mạn phép ngờ cái tài xã giao của các ông. Các ông được tiếng là biết chiều nể đàn bà, nhưng trên ô-tô, trên xe lửa, chúng tôi vẫn thấy vô số đàn bà Annam đứng khổ sở khi nhiều ông tay ngồi hệ vê. Hay các ông cho đàn bà Annam xấu xí mũi lết, da vàng nên không cần phải chiều nõi. Chúng tôi thì không thế, là người, chúng tôi đều cho là như nhau hết cả.

Còn thể diện? mạn phép ông cho tôi cười cái đã. Chúng tôi tưởng muốn giữ thể diện, thì cốt nhất làm thế nào để người ta phục lòng cao thượng của mình, yêu sự chính trực của mình. Chứ nếu chỉ có việc ngồi & hạng trên là có thể tự cho là hơn người, thì kè cũng không lấy gì làm ghê gớm lắm. »

### QUỐC GIA VÀ CHỦNG TỘC

ĐÁP lại một bài của Hoàng Bảo, báo Thời Vụ phân vua rằng báo ấy không sang Bá-linh nhật chủ nghĩa quốc gia chủng tộc... tuy báo ấy không cái đã mong có một người hướng dẫn, tiếng Đức gọi là Fuhrer, để cho toàn dân theo gót.

Rồi báo ấy kết luận.

« Chúng tôi không bao giờ cho rằng chủng tộc Việt Nam là một chủng tộc siêu đẳng, đáng làm đàn anh cho chủng tộc khác. Chúng tôi chỉ đòi cho chủng tộc này được

cá quyền tồn tại trên mặt đất theo lẽ phải riêng của mình thôi.

« Như thế, ngoài ra chúng tôi không thấy chủ nghĩa quốc gia có thể căn cứ vào thực sự gì khác.

« Nếu quốc gia không can cứ vào chủng tộc, thì xin bạn đồng nghiệp bênh xóm cho biết quốc gia là gì? »

Quái nhỉ! tưởng rằng trước khi bút viết câu này, Thời Vụ phải giở sách cũ của ông Phạm Quỳnh ra xem lại mới phải. Ấy thế mà làm sao còn mơ màng đến nỗi bắt quốc gia cứ phải căn cứ vào chủng tộc.

Quốc gia là gì? Một nước là gì? Nếu chỉ căn cứ vào chủng tộc, thì nước Pháp, nước Anh, nước Tàu và cả nước Nam nữa cũng không phải là một nước. Vì ở nước Pháp chẳng hạn có bao nhiêu giống người ăn chung ở lộn với nhau mà lập nên : Gaulois, Romanis, Germains, Bretons... Nước Nam cũng vậy : Giao Chỉ, Thái, Tàu, Hồi... Suy cho đến cùng, thì không có một nước nào nữa, nếu chỉ căn cứ vào chủng tộc, vì không có một giống người nào thuần túy hết. Một nước chỉ là một số đông người sống chung trên một mảnh đất, cùng nói một thứ tiếng, cùng chung một văn hóa, và có liên lạc mật thiết với nhau về mặt kinh tế. Quốc gia chỉ là một bước đường trên lịch sử loài người, một hình thức của chế độ tư bản trong lúc đương tiếc. (1)

Narr, nếu báo Thời Vụ không chịu nhận như vậy, cứ nhất định bắt một nước là của riêng một giống người thuần túy, thì dù như giống Aryens ở nước Đức, giống Giao Chỉ ở nước Nam, thì chúng tôi biết làm thế nào được.

(1) Chúng tôi sẽ có lúc trở lại vấn đề này, để bàn một cách rõ ràng sâu xa hơn.

### MỚI CŨ

AC báo đăng tin rằng có một ông cụ già đã 74, người ở Nam Định, sống thuộc đặc tự lữ Vị Lè gi? Vì ông cụ là một nhà nho, thuộc lòng mấy quyển Tứ thư, Ngũ kinh. Ông cụ biết rằng tội bất hiếu to nhất là không có con nối giòi lồng đường

nên ông cố để lấy một cậu con trai. Nhưng hết bà này đến bà khác, ông cũng chỉ có thể nào ra được một trang con gái. Ông buồn, ông lo, ông suy cãi tội quá lớn của ông, nên ông dành bắt ông chết để đến vào cái tội ghê gớm kia.

Trong khi ấy, ở Mỹ-tho (Nam-ki), một thiếu phụ 21 tuổi cũng định thi nõi. Nguyễn chồng cô ta có một cái bút lông, cô ta bêu cát đi châm nút định không. Cô ta buồn, và rầu hối có một người chồng hú đến thế Rồi cô ta tự sát.

Người ta sẽ đỡ tội cho cái tội. Nhưng thực ra thì có à nõi cũng có hủ không kém gì ông cụ kia. đem dùng mèo thú hình phai không xứng đáng với cái tội mờ hổ. Ông cụ nõi nếu biết suy nghĩ tí nữa, thì có lẽ ông cố lại cõi trần để cố để lấp một cậu con trai, chứ ông chết thi ông vẫn mang tội bất hiếu. Còn có thiếu phụ quá nóng kiêu khôn ngoan hua chút nữa thì đành đem cháy về cây & đầu ông chém kẽ bao giờ ông chém khổ chịu phạt cắt đi mới thôi.

### LÒNG ĐẦN THUỘC ĐỊA

BÈN PHÁP, người ta tự nhiên sống với thuộc địa làm.

Cách đây một tháng, ông Robin, cựu toàn quyền Đông-dương, có nói đến xứ này. Ông ta có bàn đến sự quan trọng khẩn cấp của vấn đề nhân dân ở các miền hạ du, và khuyên nên theo cái chính sách hớt nhữn viên chức Pháp các ngạch dưới, lấy các thanh niên trú tháp bắn xù thay vào.

Mười hôm sau, nguyên soái Bubrer, cai quản hết các đạo lèn thuộc địa, trong một bài diễn văn có tuyên bố rằng lòng trung thành của thuộc dân là thứ khí giới tốt nhất cho sự phòng thủ các thuộc địa.

Chính vậy. Dân thuộc địa có trung thành với mẫu quốc thì cuộc phòng thủ mới mong chắc chắn được. Mà muốn vậy, thì không có gì khó ghê gớm cả. Chỉ cần được lòng họ Nghĩa là cho họ cái cảm tưởng rằng họ được sống mãi đời đáng sống dưới lá cờ ba sắc. Năm mươi xưa là, mẫu quốc còn đợi gì mà không cho họ được hưởng những nguyên vong chính đáng của họ, làm quà cho họ ít tự do của nõi dân chủ và chúa công bình xã hội hơn.

Hoàng-Dạo

### Grand arrivage de :

Serviettes pour affaires,  
Porte-billets, porte-feuilles,  
Porte-cartes, porte-monnaie,  
Poudriers, en maroquin, phoque,  
Chèvre, vachette lisse...

COMPTOIR COMMERCIAL

59, Rue du Chanvre - Hanoi

# THƠ THƠ của XUÂN DIÊU

Những bài thơ các bạn đã nhớ, và rất nhiều bài thơ chưa hề in

45 bài thơ chọn lọc rất kỹ, trong một quyển sách tuyệt đẹp

Số in có hạn. Bạn ở Hanoi  
có thể mua ở Tòa báo

Giấy L. B. N. Voiron, khổ 14x22 : 1p.00  
Giấy Vergé Baroque Crème, khổ 16x25 : 1p.20

## ĐIỂM BÁO

### Một hạng độc giả

Tiều Thuỷ Thủ Năm không bằng lòng vì tôi nói rõ những dụng ý xấu xa của họ. Tôi nói thẳng, không dùng sự trào phúng. Tôi chỉ làm một việc mà bao nhiêu người đã làm từ trước: công kích sự tro trên, sự khiêu khích của một thứ văn « văn chương » một cách vô duyên.

Người ta nói « sự bất quá tam », tôi đã để sự quá đến mười mấy lần, còn gì nữa? Hôm nay, tôi nhường lời cho báo « Mai »; đọc xong, Tiều Thuỷ Thủ Năm cũng lại cho rằng tờ tuần báo ở Saigon « ganh ghét ». Ghét thì đúng lắm, khi là ghét sự phiếm đắng, dơ dắt. Nhưng ganh? Ganh với cái gì?

Đây là đoạn báo của « Mai » (số 57, ngày 30 Décembre 1938) :

Còn có một hạng độc giả nữa, tôi không kể, là hạng thiêu niên, học sinh, từ 15, 16 đến 20 tuổi.

Hạng ấy thường thích những chagren mờ mông, ái tình, những cảnh báu mờ, những lán mây, những giọt sương, những cảnh lieu.. tóm lại nhữ..g cái vu vơ, thơ thẩn của tuổi báng khoáng, mong nhớ!

Hạng ấy bây giờ là những độc giả trung thành của tờ báo « Tài Hoa », tôi muốn nói là « Tiều thuỷ Thủ Năm » của bạn ông Trọng Kiều, Trọng Can, Ngayen Binh... ở ngoài Bắc.

Bọn độc giả thích dùi đòn, thích cưỡi voi với ái tình ấy không thè sấp vào hạng độc giả văn chương được. Vì chính những người viết thư văn khéo gọi những cái hư hèn ấy cũng chẳng phải viết văn chân chính. Họ chỉ muốn đưa thiếu niên nam nữ vào nơi phiếm đắng; họ chỉ muốn lợi dụng cái « tuổi dậy thì »!

Văn chương kiêm hiệp, ma quái cũng chẳng có hại bằng thứ văn chương mờ trên linh dục đó.

Ông Lê Tràng Kiều còn đợi gì mà không bảo báo « Mai » ganh ghét?

### Cải chính

Chúng tôi vừa nhận được cái thư gửi báo đài từ Saigon ra. Của ông Vũ Trọng Can :

« Thưa ông chủ báo Ngày Nay.  
Trong Ngày Nay số 141 ra ngày 17-12-38, mục điểm báo, ông Diệp Lang có viết: Đọc « những cảnh hoa » của Kypa và Trọng Can...

Thực ra: tôi không bao giờ viết « Những cảnh hoa » hết.. v.v..  
Nếu « những cảnh hoa » kia thực

### Muốn bán

Một cái máy chữ còn tốt, marqué Royale. Giá rất rẻ.

Hỏi tại đoàn sứ Ánh Sáng số 28 Richaud, Hanoi.

đẹp như lời T. T. Năm bênh vực chúng nó, thì ông Trọng Can cần gì phải vội vàng bảo nó không phải là của mình, và gửi lời cải chính một cách kỹ lưỡng đến thế.

Ông V. T. Can còn nhớ chúng tôi đãng lời cải chính của ông « cùng mục và cùng thứ chữ ấy » vào trong báo Ngày Nay. Cần thận quá.

Ông bảo rất kỹ luồng rằng ông không phải là Thiên Can, không sự làm cho ông Thiên-Can phải tài lòng cho những cảnh hoa đẹp của ông ấy.

Diệp Lang

## ONG BOURRIN và quyển tác giả

Ở đây ai không biết tiếng Ông Bourrin? Nhất những người đã được xem Ông Biểu diễn tài nghệ cao siêu trên sân khấu nhà hát lớn Hà thành vào khoảng mươi lăm năm về trước.

Ông lại là người trong kịch giới đem quyển tác giả đến nước ta trước nhất. Năm 1934 ông về Pháp, điều đình với Ông Kistenaakers hội trưởng hội kịch sĩ, để xin cho kịch sĩ Đông dương viết bằng tiếng Đông dương được vào hội và được hội bênh vực tác phẩm của mình. Ông Kistenaakers ưng thuận ngay. Nhưng người đại diện của hội ở Bắc kỳ thời ấy bắt buộc người xin vào hội phải nộp ba bản sao những vở kịch của mình. Có lẽ sự khó khăn ấy là một cản khiến chưa ai xin vào hội.

Bây giờ không thế nữa. Ông Bourrin đã về Pháp hỏi lại Ông hội trưởng hội kịch sĩ, thì ông này nói việc nộp ba bản sao vở kịch ấy không cần.

Vậy ai muốn được tác phẩm của mình khỏi bị người ta diễn lên mà không trả quyển tác giả thì đến Ông Baivog mà biến lên vào hội kịch sĩ.

Nhị-Linh

Chả nên mừng. Mà cũng chả nên vui. Hay nếu cần thì cả vui lẫn mừng cho tiện.

Và tiện hơn cả là bởi ngay thi sĩ Tân Bà.

Ông ấy không phiền muộn tí nào đâu.

Hôm xưa, dạo trước mọi lời, thi sĩ nói:

### Một cuộc trưng cầu ý kiến — Một cuộc thi

BA CÂU HỎI — Các bạn hãy trả lời cho 3 câu hỏi này:

1) Phong trào thanh niên hiện thời đang bị quan hay lạc quan? 2) Phong trào ấy đã đến thời kỳ được hưởng quyền có một tổ chức độc lập như ở nước khác chưa? 3) Trước phong trào ấy chính phủ có thể có những lý do đích đáng để từ chối việc thành lập một tổ chức độc lập không?

Những câu trả lời có giá trị nhất sẽ đăng vào số « THẾ GIỚI MÙA XUÂN »

Các bạn hãy dự cho đồng và nhớ gửi câu trả lời về trước ngày 25-1-1939.

THI TRUYỀN NGẮN — Muốn dự cuộc thi truyền ngắn của báo Thế-

Giới chỉ có một điều kiện: Viết một truyện ngắn, cách nào và lời nào tùy ý,

đài nhất là 5 trang giấy lớn, đề ôn trên: « ĐỦ CUỘC THI TRUYỀN

NGẮN » gửi về trước ngày 30 Janvier 1939. Số có 10 giải thưởng, giải

nhất được trao bộ tư vị pháp-việt hoa của Bảo-duy-Anh, giá 20p00

Các câu trả lời và bài dự thi xin gửi về cho:

M. THÀNH-NGỌC-QUÂN — 14, Phạm Phú Thứ — Hanoi

TB.— Xin nhắc các bạn rằng: Thể Giới là một cơ quan, một tôn chỉ, một

diễn đàn, một người bạn của tất cả thanh niên.

## TIN VĂN... VĂN cua LÊTA

THI SĨ Tân-Dà xoay nghề.

Ông đã làm thầy tướng số.

Tin này, Tú Mũ là người biết trước nhất. Anh chàng với di маш với bà con.

Bởi là nhà thơ khôi hài, nên chàng Tú маш bằng thơ và bằng thơ khôi hài.

Nhờ thế, tin đồn đi nhanh dữ lắm. Kết quả: chúng tôi nhận được rất nhiều thư hỏi thăm.

Phần nhiều của các thi sĩ xa gần. Họ ngạc nhiên, họ ngạc ngài, đọc cảm động đáo đẽ.

Xem trong số báo vừa rồi

Biết nhà thơ gấp phải hồi long dong

Văn không circa nỗi ngày cùng

Toan dem lý số xoay vòng khuôn

thiêng

(Thường-Giang, Phú-ý).

Trong những câu thơ ngọt ngào, — nói theo giọng phè binh, — có ăn một vị chua chát.

Một thi nhân khác cũng tài thắn:

Bac thay la kiếp thi nhân:

Số minh, gương đó, há cần tim đán?

(Lan-sơn, Hải-phòng.)

Và vừa rồi, trong báo Đông dương, người ta cũng có dịp than thở:

Mang lây kiếp tài tình mà khô

Đời về chiêu chảng chỗ nghỉ chân

Hồi ai lung mến thi nhân

Thấy thân thế ấy nên mừng hay vui.

Chả nên mừng. Mà cũng chả nên vui.

Hay nếu cần thì cả vui lẫn mừng cho tiện.

Và tiện hơn cả là bởi ngay thi sĩ Tân

Bà.

Ông ấy không phiền muộn tí nào đâu.

Hôm xưa, dạo trước mọi lời, thi sĩ nói:

« Thơ » Lêتا rằng:

Nỗi niềm non nước nao nang

Lỡ lang lạc lối la lung le loi... v.v.

Ông đọc giả nói rằng:

Ái ái áu yém yém ai

Nhẹ nhàng nhán nhủ nhăng nhời

nhó nhung

Bé bang buon buoc, bap bong

Hâm hia hương hỏa, hãi hùng:

hoang hôn ... v.v.

Lối văn bẩm mep này cũng là một

lối « chơi văn » như những câu đối ngô

ngô binh.

Nhân nói đến chuyện Tết, và chuyện

câu đối, năm nay Lêta cũng nghĩ ra một

về câu đối và thách các bạn đối đượ.

Câu ra đây này:

Tết năm mèo, ông lão đê

mua hoa mõm chó, gói giấy

mõm gà, dem tặng cho mèo

mà không biết hò.

Những câu đối hay nhất sẽ đăng vào

số Mùa Xuân sắp tới, và tác giả những

câu đố sẽ có một thứ quà xuân riêng

Lê-Ta

**NĂM MƯƠI KIỀU ÁO**  
**LEMUR 1939**

sẽ có bán vào trung  
tuần tháng Janvier

UP

Có thể chứ!  
Đó là ý nghĩ  
đầu tiên của  
Hạnh, sau một  
hồi lâu yên lặng.  
Và Hạnh ngã sấp:  
— Ô ! Có lý nào ! ... Tất nhiên  
phải thế !

Rồi Hạnh mỉm cười vui vẻ,  
tâm trí nhẹ bỗng như vừa cắt  
được một gánh phiền muộn.  
Phiền muộn không phải cỗi rễ ở  
ngòi vực, ở chỗ chưa rõ minh có  
được người ta yêu hay không.  
Nhưng phiền muộn vì tự dưng  
mang một tình yêu trong lòng,  
một tình yêu làm cho mình vừa  
sung sướng vừa khổ sở, nhất là  
làm cho mình bối rối, lúc  
nào cũng phải tưởng đến nó, nhớ  
dến nó, thăm nhắc nhởm đến nó,  
loay hoay cảm động vì nó, và có  
lẽ, biết đâu, sẽ cảm động vì nó  
mãi mãi, suốt đời.

Bây giờ thì hết ! Bây giờ thi  
thoát. Vì đã biết chắc rằng người  
ta không yêu mình. Rõ ràng lầm !  
Đối với mình, người ta chỉ là  
một khách qua đường như trăm  
người khác qua đường khác.  
Bất giác, những cảnh nào nhiệt,  
tưng bừng ở Hà-thành vỡ ra rất  
mau trong tưởng tượng dễ dàng  
của Hạnh. Những thiếu nữ tươi  
đẹp ấy, những sắc màu rực rỡ ấy,  
những tiếng cười trong sáng ấy  
có bao giờ dâng cảm động được  
Hạnh ? Hạnh không hề ham  
muốn họ, vì thấy họ xa mình  
quá, thấy họ như sống trong một  
xã hội cách biệt hẳn cái xã hội  
minh sống.

Hai người đàn bà kia cũng chỉ  
là hai người trong xã hội xa lạ  
ấy. Còn bạn lòng vì họ làm gì ?

Hạnh vui sướng vì đã tìm được  
chân lý của sự sống. Và chàng  
hiều lô cái vui sướng của chàng  
ra : chàng cảm dầu ghi súc đậm  
thật mau, vừa đậm vừa nghêu  
ngao hát lại câu ban nãy : « Oh  
que je suis heureux ! »

Nhưng cái vui sướng bồng bột  
ăn ý chỉ lâu trong mươi phút.  
Buồn — một thứ buồn vô căn cứ  
— đã vọt hiện ra, rồi dần dần lan  
rộng, dần dần tăng sức mạnh dè  
chiếm đoạt lấy tâm hồn Hạnh.  
Hạnh không buồn vì bà chủ đồn

# HẠNH

của KHÁI - HƯNG  
(Tiếp theo và hết)



diễn. Cách đối đãi lạnh lùng của  
người đàn bà ấy có chí lạ lùng  
và đáng buồn ! Nó chỉ như trăm  
người ta đã đối đãi lạnh lùng với Hạnh, có khi còn  
tàn tệ nữa là khác. Hình như  
một cơn gió ủ rột từ ngọn núi âm  
u kia thổi tới, đã lọt vào lòng  
chàng. Hay đó là âm hưởng của  
quang đời quá khứ vừa chợt  
vang lên trong một tâm hồn yên  
lặng ?

Sự thực, cái cùi chỏ của người  
đàn bà vừa nhắc Hạnh nhớ tới  
một câu chuyện thời còn nhỏ mà  
chàng như đã quên hẳn từ lâu.  
Câu chuyện xưa và câu chuyện  
nay cũng chẳng giống nhau lắm,  
nhưng Hạnh có cùng một cảm  
giác buồn thoáng qua, cùng một  
cảm tưởng hồn nhiên, lanh lẹ.

Thời ấy, Hạnh theo học năm  
thứ hai. Trong lớp, chàng không  
thân với một ai, mà cũng chẳng  
cần được ai thân yêu mình. Ngày  
hai buổi đến trường, đứng lủi  
thủi một góc sân, ngồi lủi thủi  
một góc bàn, chẳng chơi với ai,

chẳng nói chuyện với một ai.

Nhưng một hôm không hiểu  
sao, một người bạn học lại gây  
sự với Hạnh, rồi dám đá Hạnh  
túi bụi. Hạnh tối tăm cả mặt,  
giơ cặp lèn vừa lùi vừa chống đỡ.  
Bỗng một người bạn học khác  
nhảy xô vào cứu Hạnh, vì thấy  
Hạnh hiền lành yếu đuối.

Thế là Hạnh đem lòng kính  
phục và yêu mến Thành, tên người  
bênh vực Hạnh. Lần đầu Hạnh  
yêu, và tình yêu bồng bột, nồng  
nàn ngay, tuy chỉ là một thứ tình  
yêu thầm vụng, giấu giếm : Hạnh  
nhút nhát không dám biếu lộ  
tâm sự mình với ai bao giờ. Có  
khi Hạnh ngồi lặng hồi lâu, cảm  
động ngầm bạn, và trở nên lờ  
dăng đến nỗi không nghe thấy  
ông giáo gọi đọc bài.

Hạnh không bỏ một dịp nào  
để tỏ, — tỏ một cách kín đáo —  
với Thành cái tình yên lặng lẽ của  
mình. Chàng cố biểu Thành những  
thứ mà Thành hơi lờ vê ưng thích,  
vì Thành là con nhà giàu sang,  
không thèm muộn, ao ước tha  
thiết một cái gì. Có lần Hạnh ăn

cắp tiền nhà để mua những thức  
rất quý đem cho Thành. Và Hạnh  
sung sướng mỗi khi không bị  
Thành từ chối.

Nhưng chẳng bao lâu, Thành  
xin vào trường trung học Albert  
Sarrazin. Hạnh nhớ bạn khóc  
luôn mấy đêm. Và suốt một tháng  
đầu, buối nào Hạnh cũng đi học  
thực sớm, đến làng vàng trước  
cửa trường Albert Sarrazin để  
mong được gặp mặt bạn.

Một hôm trong lúc Hạnh băn  
khoăn chờ đợi thi Thành đi xe  
đạp tới. Hạnh reo lên : « Ô ! Anh  
Thành ! » Thành quay ra nhìn, mắt  
đăm đăm ngây ngơ, rồi đưa tay  
ra yên lặng bắt tay Hạnh.

Đó là lần hội diện cuối cùng  
của hai người. Ngày nay Hạnh  
không biết Thành ở đâu, Thành làm  
gì, Thành còn sống hay đã chết.

Nhớ tới Thành, Hạnh cảm thấy  
buồn êm ái tràn ngập lâm hồn.

Nhưng trong cá buồn ménh  
mang ấy, hình ảnh người đàn bà  
vẫn thấp thoáng hiện ra như  
bóng con chim én thấp thoáng  
bay lượn qua cửa sổ.

Về đến nhà, Hạnh lấy né mệt  
nhọc, đi ngủ ngay.

Nhà nchein tối. Nhỏ lên đánh  
thức chàng dậy, giữa một giấc  
chiêm bao. Vì Hạnh mơ nhận  
được thư xin lỗi của bà chủ  
đồn điền. Lời lẽ trong thư rất  
thành thực, ân cần, tuy trang  
nghiêm và chỉ vẫn tắt có mấy  
giòng. Hạnh đọc đi đọc lại ba,  
bốn lượt và đã thuộc lòng khi  
tỉnh giấc.

Nhỏ thấy chủ tung chăn lên  
và ngạc nhiên như tim vật gì  
chung quanh mình, liền hỏi :

— Thưa cậu mất cái gì à ?  
— Không.

Hạnh chợt nhớ ra rằng mình  
chiêm bao, và bức thư kia chàng  
chỉ nhận được trong giấc mộng.  
Chàng cau có ngây thầm : « Vô  
lý ! Việc quái gì người ta phải  
xin lỗi mình ! »

Nhưng bức thư trong mộng  
cũng an ủi Hạnh được đôi chút.  
Nó đem đến cho chàng những ý  
tưởng mà lúc tỉnh chàng không  
có, không dám có : là người đàn  
bà có tính lơ đãng và lúc ấy

## BỆNH TÁO BÓN

Làu, mồi, nặng nhẹ, nên mau dùng « Bác-Ái Trần-Linh Tế » để đỡ tổn thương  
ý lành bình. CÁM NHIỆT, HỒN MÊ, PHÁT BẢN, KINH PHONG

Thuốc BÁC ÁI TRẦN CHÂU TÂN, thời bình trong 15 phút.  
Bán tại BÁC ÁI DƯỢC HÀNG, 100 Bd Tông-đốc-phương — Cholon  
ĐẠI-LÝ : Trung-kỳ : Nguyễn dinh Tuyên, Thủ-Khánh Nha-trang ; Thái-Lai tùng thư Thanh-hoa ; Trần-văn Thành Qui-nhơn ; Nguyễn quỹ Tham Đô-luong ; Trần-thị-như-Mản Huế ; Tạ Ngoc Liên Quang-ngãi ; Trần Đề Tag-hoa ; Maison Chao-phra Ninh-hòa ; Lê van Cam Da-lat và Trần Tuân Faijoo.  
BẮC-KỲ : Maison Ich Tri Ninh-binh ; Vũ kim Ngân Lao-kay ; Trần-gia Thuy Phủ-ly ; Nguyễn thuy Ngân Co-bảng ; Na n lão Hải-phong ; Trần-văn Ra Thái-binh ; Vinh-Sinh BẮC-ninh ; Ma son An-Hà, Chi-Lợi HÀ-nội ; Lê công Thịnh Thái-nuyễn Léos ; Lê dinh lâub Vientiane ; Nhật-nhật-Tân Thakhek ; Lê khắc Nhơn Pakse ; Nguyễn xuân Hoe Savannakhet ; Nam-Phuong Pnompenh và khắp cả Nam-kỳ.



Các nhà buôn muốn tìm nhà chở  
tạo lâu năm, xuất sản nhiều các  
thứ TRICOTS và

## Chemisettes

XIN NHỚ : Manufacture

Cu gioanh

68, 70, Rue des Eventails — Hanoi  
Tél. 525 — Maison fondée en 1910

Lúc nào cũng sẵn hàng.  
Gửi đi xa rất nhanh chóng.

# ĐOÀN ÁNH SÁNG 1938



Diễn văn của bạn Nguyễn xuân-  
Đào, tổng thư ký, đọc trước Đại  
hội đồng đoàn Ánh Sáng tại rạp  
Olympia ngày 18 - 12 - 38

KÍNH TRÌNH các ông, các bà,  
các anh em chị em... các  
bạn,

Lấy nhân danh là Tổng thư ký  
đoàn Ánh Sáng, trước khi trình bày  
về tình hình nội vụ của Đoàn trong  
năm vừa qua, tôi xin thay mặt Hội  
đồng Quản trị tạm thời, tôi lời trân  
trọng cảm ơn hết thảy các ban hữu  
xa gần, bấy lâu nay đã mang hết  
tâm sức ủng hộ đoàn Ánh Sáng, và  
hôm nay đến đây để tỏ lòng sốt  
sắng với một công cuộc xã hội,  
nhân đạo, mà mỗi bạn đều có dự  
một phần trong đó.

Năm ngoái, tại nhà Hát Lớn, khi  
lần đầu mang mục đích đoàn Ánh  
Sáng trình bày trước mấy nghìn  
công chúng, lòng chúng tôi hồi hộp  
bao nhiêu thì nay yên ả bấy nhiêu,  
chúng tôi ngần ngại bao nhiêu, thi  
nay chắc chắn bấy nhiêu... Là vì  
sự thực hiện nhiên đã thay vào  
diễn mờ hồ dự tưởng buổi ban  
đầu.

Buổi ấy, mỗi khi đoái trỗng tới  
cảnh đời thảm đậm, buồn nản của  
dân quê trong những túp nhà hang  
tối — chắc các bạn cũng như chúng  
tôi, nhiều lần nảy ra trong trí cầu  
hỏi đau đớn này :

— Liệu có thể đổi khác được  
không?

Nhưng ai nấy cũng chỉ chua chát  
nhận ra rằng việc ấy khó khăn quá  
gần như không thể được.

Nhưng bao giờ cũng vậy : đã  
nghĩ đến thay đổi thì thế nào cũng  
sẽ có thay đổi. Cái ý nghĩ, cái mong  
muốn một sự thay đổi ấy... ta thấy  
bắt đầu bằng những bài nói tiếp  
nhau luôn mấy tháng, đang trên  
một tờ tuần báo xuất bản ở đây.

Và câu hỏi trên kia, ngày 16  
tháng 8 năm 1937, đã trả lời một  
cách thiết thực. Ngày 16 tháng 8  
là ngày Ánh Sáng ra đời. Ngày ấy  
đã mang đến cho chúng tôi « một  
lòng tin » và « một sức mạnh » để  
làm nên việc Ngày ấy, trước sự  
hoan nghênh nhiệt liệt của mấy  
người công chúng, chúng tôi đã  
nhận thấy một điều... chính điều  
ấy đã khiến chúng tôi chắc được ở  
minh và chắc chắn lai, điều

ấy là lòng tha thiết chung của hết  
thảy mọi người, mong muôn một  
sự thay đổi về xã hội. Một người  
muốn không thành, nhiều người  
muốn sẽ thành. Một người làm  
không nỗi, nhiều người làm sẽ nỗi.  
Sức mạnh của hội ta là ở sự đồng  
người.

Hội đồng người, lại gồm toàn  
những người quả quyết phán đấu,  
cái sức mạnh ấy có thể thắng nỗi  
bất các sự khó khăn.

Mục đích xã hội và cải cách của  
đoàn Ánh Sáng trước ngày 16 tháng  
8, còn mơ hồ trên trang báo hay  
trước cửa miệng ; sau ngày 16  
tháng 8, nhờ cái « sức mạnh » ấy  
mà nỗi nén bít hủ, dù lòng dủ  
cánh, Cho đến ngày nay, ngẫm  
lại chỉ vẹn vẹn trong khoảng hơn  
một năm trời mà nào là lo cho đoàn  
thành lập, lo cho có tiền, lo gầy  
thành thế cho xa rộng, lo dựng lên  
thôn trại : bao nhiêu công chuyện !

Lúc này tôi trông đến những  
bước đường vừa qua mà lòng  
vô cùng căm kích, vô cùng than  
phục cái sức mạnh của sự hợp  
quần, cái sức mạnh của điều mong  
ước chung của nhiều người...

Sau buổi diễn thuyết khai hội một  
tuần lễ, tức là ngày 22 tháng 8 năm  
1937, han Trị sự tạm thời thành lập.

Tuy là tạm thời, ban trị sự cũng  
nguyện gầy lầy một cơ sở vững vàng  
trước khi nhường chỗ cho một Hội  
đồng chính thức. Bởi vậy trong buổi  
họp ngày 15 tháng Chạp năm 1937,  
đã án định một chương trình tối  
thiên, hứa làm cho xong trước ngày  
họp Đại hội đồng về cuối năm  
1938. Chương trình ấy chia làm ba  
loại cùng tiến hành luôn một lúc :  
thứ nhất, gầy quỹ ; thứ hai, tuyển  
truyền, thứ ba công tác.

Về loại gầy quỹ, sẽ tổ chức những  
buổi diễn kịch, chiếu bóng, tiệc trà,  
ngày ánh sáng, ngày bán hàng chia  
lãi, chợ phiên, v. v...

Về loại tuyển truyền, sẽ tổ chức  
những cuộc diễn thuyết cờ động  
tại Hải-phòng, Nam-định, Hải-dương  
và lập chi đoàn ở ba nơi đó.

(Xem trang 10)



không thể tách rời ra được... Chợ  
một ý tưởng êm đềm làm má  
Hạnh ưng ý : Chàng vừa có tă  
tâm lô diễm cho ái tình ngắn ngủi  
của mình thêm đẹp, thêm tươi.

Nhận ngay thấy rằng đó là một  
sự mỉa mai đau đớn, chàng đứng  
dậy buồn rầu tự hỏi :

— Thôi, mai lại đi dạy học như  
thường.

Làm như mình đã không như  
thường trong tuần lễ vừa qua.

HẾT

Khái Hưng

## MUỐN ĐƯỢC

áo kiểu đẹp, laine  
tốt, dùng bền  
XIN ĐÓI CHO ĐƯỢC ÁO  
CÓ DẤU HIỆU CÉCÉ

Bán buôn tại hiệu dệt

Cu Chung

100, Rue du Coton — Hanoi

Lam thế nào cho người yêu phải nghĩ đến mình và bắt  
được người khác phải theo ý muốn của mình,

## KHOA HỌC HUYỀN BÍ

sẽ chỉ dẫn các bạn biết những điều bí mật ấy.

## KHOA HỌC HUYỀN BÍ

còn chỉ cách cho các bạn tự mình học lấy thời miên, áo  
thuật và xem triết tự, tướng tay, tử vi, v. v. một cách rất  
dẫn dí nhhanh chóng.

Mỗi tập 3 xu — 3 tháng 0p.50 — 6 tháng 0p.80

Thư gửi về nhà in MAI-LINH — Hanoi

## Những sự cài cách của trường Mỹ-thuật Đông-dương

ÔNG JONCHERES, giám đốc mới của trường Mỹ-thuật Đông-dương đã sang thay ca Victor Tardieu quá cố hồi năm ngoài. Vừa đến Saigon, ông trả lời báo Opinion lên tầu phỏng vấn ông như sau này:

« Tôi đi Hanoi chuyến này chỉ muốn đào tạo những thợ mỹ-thuật chứ không phải những nhà nghệ sĩ. « Cái giới của Đông-dương là một thứ khéo léo rõ rệt. Vagy là không nên đợi ở họ những tác phẩm về cảm hứng, vẫn vẫn... »

Ông cho rằng người Áo-nam không thể hiểu nổi những cái đẹp cao thượng của tri tuệ đến thế kia ư?

Ông là một điều khắc gai, tôi xin mời ông hãy chịu khó qua xem những đồ điều khắc ở chùa Đậu, đình Bình-bằng, chùa Cối, chùa Keo hay Chu-quyến và mời ông so sánh thử những nét chạm cỗ tự đài Lê đó với nét chạm tự cỗ chí kim của Nhật-Bản hay những tác phẩm của ông xem đẳng nào thâm trầm, gần guốc và đặc sắc hơn, rồi lúc đó sẽ thông thả nghe ông tuyên bố lại.

Đó là tôi chưa kể đến Angkor cũng của người Đông-dương đấy.

Nhưng ông Jonchères không muốn đào tạo cho người Đông-dương thành những nghệ sĩ, cái mỹ ý của ông là muốn cho họ thành những thợ mỹ nghệ giỏi.

Vậy tiêu công nghệ ở xứ này sẽ đợi ông đốc mới trường Mỹ-thuật Đông-dương những gì?

Trước khi trả lời câu hỏi đó, tôi hãy xin các bạn đọc tưởng tượng các bạn đương tòng học trường Mỹ-thuật Đông-dương. Các bạn ở vào những gia đình tuy không giàu có gì, nhưng đối với dân Annam thì đã vào mắt phong túc. Trước khi vào nồi trường Cao-đẳng Mỹ-thuật, các bạn đã ở một địa vị ít ra cũng hơn một người thợ mỹ nghệ giỏi ở xứ này rồi.

Vậy sau năm năm trời giông giã, ở nhà trường ra với một cái mỹ nghệ trong tay, mà không bao giờ các bạn lại yêu bằng mỹ-thuật, tôi thử hỏi các bạn sẽ có nỗi can đảm giữ lấy nghề đó để kiếm 15 đồng một tháng hay không?

Người ta thường nói: « Nghề gì cũng quý », nhưng một ông kỹ sư có bao giờ muốn chỉ biết công việc của một người giám thị coi phu? Và để năm năm học thành một ông kỹ sư có hơn là cũng năm năm đó deo đuổi chỉ để thành một người giám thi?

Vâng lại một họa sĩ giỏi bắt cứ mó tay vào một công nghệ gì cũng làm nổi được đẹp ngay.

Đào tạo được nhiều họa sĩ, mới thực là giúp ích một cách giàn tiếp và chắc chắn cho công nghệ.

Một trăm cái thí dụ: Lê Phô không học sơn bao giờ, mà những tác phẩm bằng sơn của ông vẫn để ra họa tác phẩm của nhiều người có học sơn. Cát-Tường không phải đã học bốn năm ở trường Dentelle mà chế ra những dentelles chưa ai vượt nỗi. Gia-Trí sở dĩ làm gì cũng xuất sắc (vẽ son ta, vẽ lụa, khắc gỗ vẫn vẫn) chính vì ông là một họa sĩ có tài...

Trước khi trường « tôi cao đẳng Mỹ-thuật Đông-dương » có cái cao kiến đòi ra dạy những mỹ-nghệ thi ở bên này những trường Mỹ-thuật thực hành cũng đã theo môt cái cao kiến đó rồi.

Kết quả, hình như không được gì...

Học sinh qua học vẽ, học nắn, học sơn, học đồng, học gỗ với cái chương trình hết sức rát ngáo ở các trường đó trong bốn năm, về sau sẽ thấy họ bỏ nghề cả.

Cái tai hại là ở chỗ họ sinh trưởng trong những gia đình mà ông anh làm kỹ sư, ông em làm y sĩ, họ làm bất cứ cái gì cũng dễ thở hơn theo cái nghề học được ở trường của họ; cái nghề mà họ không yêu đương tha thiết như một môn mỹ-thuật; cái nghề mà họ không yêu thương tha thiết như một môn mỹ-thuật; cái nghề mà họ không làm cho họ kiềm ăn đầy đủ mà với cái nghề đó họ lại không tin được là sẽ giúp cho họ tìm thấy chân lý trong hạnh phúc về tinh thần của nhân loại.

Vậy cái ý muốn khuyễn khích Mỹ-thuật cần thiết cho xứ này của chính phủ chỉ có thể thi hành được ở các vùng thôn quê mà các gia đình tiểu công nghệ mới thật đương tha thiết đợi những người định giúp họ như lời ông đốc mới trường Mỹ-thuật Đông-dương.

Nhưng đi những con đường về nhà quê ấy sẽ thường bắt tiền cho các ngài.

Nguyễn Đỗ Cung  
và đồng ý với các họa sĩ Lưu Văn Sin, Trần Văn Cẩn, Hoàng Lập Ngôn, Lưu Xuân Nhị,  
Nguyễn Khang.

### GUITARE HAWAIIENNE ! (Day theo lối mới rất chóng biến)

Một buổi học không quá 5 người.  
Có thể chọn giờ học riêng một mình.  
Có giờ riêng để phụ nữ tập.

Mời về nhà giây với giá rất hạ.  
Xin hỏi M. TUOC  
16F Rue de la Citadelle — Hanoi

Ngày nào cũng tiếp khách từ 2 giờ trưa đến 7 giờ tối, ngày chủ nhật không tiếp khách.

## DÒI TRÁ

Nói chi nữa tiếng buồn ghê gớm ấy  
Đè lòng tôi sung sướng muốn tiêu tan?

Tất cả tôi run rẩy tựa giây đàn.  
Nghe thô thê chính điệu tôi giấu kỹ.  
Sợ đôi mắt diễm nhiên và diễm lệ.  
Vâng, nói chi đè khêu lại nguồn sầu  
Tôi ngờ đã cạn hồn trong bầy lúu.  
Đè lại nhom cho cháy thêm ngọn lửa  
Tưởng gần tàn. — Yêu? yêu nhau?  
làm chi nữa!

Trái tim buồn như một bãi tha ma,  
Gương mím cười: « người quên nghỉ  
rằng ta  
Sẽ đau đớn bởi một lời nói vội. »

Vi, khốn nạn! tôi vẫn còn tin mãi  
Sự nhầm kia; — tôi, không thể không  
yêu.  
Đần không tin, tôi càng cứ yêu nhiều:  
khi người nói, tiếng người êm ái  
quá...

Cố lúu, tưởng chỉ đè rơi tàn lửa,  
Tay vô tình reo một đám cháy to;  
Người tưởng buông chỉ đói tiếng hẹn  
hờ,  
Tôi hường ứng bắng vạn lời say đắm  
Đương rạo rực, thi thoả, rồi rầm  
Ngập lòng tôi. — Ma ai ngó tới đâu!  
Tôi diên cuồng, tất nhiên phải khóc  
đau,  
Tôi biết lầm, trời ơi, tôi biết lầm!

Vậy trót lỡ, tôi sẽ dành lảng lặng  
Chịu mối tình gây lại bởi tay ai,  
Không cầu xin, không trách móc,  
vì — ôi!  
Tôi chẳng biết làm cho lòng cứng cỏi.  
Cứ như thế cho đến giờ đèn tối  
Hoa ái tình chung phận đóa hồng khô,  
Mà trái tim đã ghê đáng hững hờ  
Sẽ chung phận của tro tàn bếp lạnh.

Tôi giấu sẵn một linh hồn bùi quanh,  
Cho nên, liền chiều đó, tôi hết val.  
Không thấy người bằng không thấy  
mặt trời.  
Tôi ôm ngực thử tìm xem biển giới  
Của sầu tái. Nhưng, bởi người yêu  
hơi!  
Nó mênh mông, vò ánh, bùa vây tôi;  
Yên ổn đi, thắc mắc đến đây rồi,  
Mơ ước tối, mà chán chường cũng  
lại.  
Và mơ trốn cả một kho ân ái,  
Tôi một mình đối diện với tình không  
Đè lồng nghe tiếng khóc mất trong  
lòng.

1935  
(Trích trong Thơ Thơ)  
Xuân Diệu

## Docteur ĐẶNG VŨ HỶ

Ancien Interne de l'Hôpital Saint Lazare de Paris  
Spécialiste des maladies vénériennes & cutanées

### CHUYÊN MÔN VỀ

Bệnh hoa liễu — Bệnh đòn bả

Sửa trị sắc đẹp

#### Khám bệnh

Sáng 9 giờ đến 12 giờ

Chiều 3 — 7

Chủ nhật mở cửa buổi sáng

#### Chỗ ở và phòng khám bệnh

16 & 18 Rue Richard — Hanoi

(đầu phố Hội-vũ)

Tel 242

### Tóm tắt [Những kỳ trước]

LÊ PHONG nhận được một bức thư bí mật báo trước sẽ xảy ra một vụ án mạng ở xế cửa nhà chàng, nhưng không ai biết là một vụ án mạng và dọa Phong nếu tìm cách điều tra sẽ bị giết. Dùng giờ hẹn trong thư, một người dân ông bị chết xe điện ngay xế cửa nhà Phong, Phong định đưa cho ông cầm bức thư báo trước để chứng rằng đó là một vụ ám sát, nhưng chàng phải ngạc nhiên vì đó chỉ là một tờ giấy trắng có một dấu hổ ở giữa.

Về nhà, Phong thấy một bức thư ngỏ trên bìa nón chiếc hôm ấy người dân bá dì với Nguyễn Bồng (người bị chết xe điện) về mất tích, rồi ở phòng trong liền ra một thanh niên lichen sụ khuyên anh không nên dò xét vụ án mạng trên, nhưng Phong không nghe; người là một bèn rủ sụng lực chia vòi ngực anh...

### IV

**L**Ê PHONG! Gió tay lên!  
Cái giây phút rất quan trọng.

Bao nhiêu sự suy tính, bao nhiêu câu hỏi và câu trả lời, trong một khoảng khắc nguy hiểm ấy đều hiện đến như một làn chớp loáng. Phong không kịp có thi giờ phản giải, nhưng anh hiểu rằng tất cả sự đắc thắng hay thất bại đều do ở lúc này.

Mấy tích tắc đồng hồ, giữa khoảng một hơi thở, mà thần trí anh phải làm một công việc của một phen nghĩ ngợi trầm ngâm. Phong hơn người ở những lúc đó.

— Cái miệng súng vẫn chĩa về phía anh, và ngón tay người dân ông lầm lũm chực bóp cò. Hắn nhúc lại:

— Gió tay lên, không thi hắn.

Phong hít vào một hơi dài, nhưng rất nhẹ, và buông xuống hai tiếng hùng hổ:

— Vô ịch.

Anh bình tĩnh khoanh hai tay trước ngực, nhìn cái súng lục như người ta nhìn một vật hay mắt, miệng hơi mím cười.

— Vô ịch. Ông bảo tôi giờ tay lên? Phải giờ tay lên mới được nhận viên đạn anh hùng ở cái súng lục này? Phiền phúc quá. Giết người mà bắt người bị giết phải làm những lẽ nghi ấy kẽ cũng khó lôi thôi...

Người là mặt như choáng người lên vì sự cao đàm lạnh lùng đó. Hắn biết Lê Phong coi khinh sự nguy hiểm, nhưng có được cái thái độ phi thường trước cái chết rất chắc chắn như thế, thực là một điều hấn không ngờ. Chỉ cần một việc rất nhẹ nhàng, ngón tay hắn chỉ co lại một chút, là đủ cho người phỏng viên ngao man kia ngã; nhưng cái việc nhẹ ấy hắn cũng

# ĐÒN HẸN

## TRUYỆN TRINH THÁM của THẾ LÚ



không làm. Ở Lê Phong hình như có một uy lực riêng khiến hắn ngạc nhiên và chậm tay lại mấy phút.

— Phong nói nữa, giọng vẫn không lạc, mắt vẫn giữ vẻ yên tĩnh nữa, cười cợt mỉa mai:

— Phải thú thực rằng tôi chưa được sống giây phút nào đầy đủ như lúc này.. Một đoạn gay go nhất trong thiên mạo hiềm tiêu thuyết... Một người bí mật, một cái súng lục, đ thú quái, chỉ còn thiếu cái mặt nạ che một nửa mặt nữa là y như một truyện trinh thám bển tây.

Người là mặt, mắt gườm gườm, bùi mờ nói:

— Khôn hồn thi anh cứ im mồm đi! Câu pha trò của anh không buồn cười...

Phong làm hộ béo lèo:

— Kê ra thi tôi pha trò khi vỗ duyên, nhưng cũng lại ông bạn của tôi khó tính.. Vả lại, ta cũng nên nhân rồng.

Han sảng tiếng ngắt:

— Tốt hơn là anh nên lùm cách thoát chết lúc này. Tôi thử xem anh có liên thoảng được nữa không.

Phong ngạc nhiên:

— Tìm cách thoát chết. Ồ! lại phải tìm à? Để thường phải đợi đến anh xui tôi mới phỏng bị? Ông hạn của tôi ngày thơ quá!

Rồi Phong cười một cách ngô nghênh làm như câu nói của người là đáng tức cười.

— Không! Cao trường như anh, thông minh như anh mà còn có điều hối! Anh nên biết rằng Lê Phong khó lòng chết được, cũng như tôi từ nhà Lê Phong không bao giờ chịu trói lẩn.. Bởi vì Lê Phong với mọi người thân cận với Lê Phong lúc nào cũng đợi có những kẻ thù hám hại. Khi người ta đợi người ta phỏng bị, và khi người ta đã phỏng bị thì người ta có một vài cái bí quyết hay hay và nho nhỏ để gỡ được những nút trói chặt chẽ, hoặc một vài mưu kế thâm hiểm để

khiên cho cái súng lục trước mặt không thể nào hại người ta nổi...

Từ sự kinh ngạc, người là mặt đổi thành sự vui vẻ, và từ vẻ thù hằn ham hiềm trong diện mạo của hắn bỗng trở lại vẻ nhã nhặn, như lúc hắn mới gặp Lê Phong. Hắn tươi cười, bỏ chiếc súng lục vào túi áo trong và ôn tồn nói :

— Thôi, thế là đủ. Ông Lê Phong không cần hùng biện nữa. Tuy ông pha trò không khéo nhưng tôi cũng buồn cười... Ông bảo tôi ngày thơ, bây giờ tôi lại bảo ông nồng nỗi. Mỗi người chúng ta tằng nhau một danh từ xứng đáng trước khi từ biệt nhau. Vâng, tôi xin từ biệt ông, hay nói đúng hơn, tôi xin tạm biệt.. Không phải là tôi bị ảnh hưởng những điều ông nói vừa rồi, và không được cái hân hạnh bão chét ông hôm nay, cũng không phải vì súng của tôi hết đạn, lại càng không phải vì sự ông có một vài mưu kế thâm hiểm gì để khiến súng tôi không nổ. Chỉ vì cái chết của ông chưa gấp giờ.

Hắn ngừng lại, đưa mắt nhìn khắp phòng, gật gù mấy cái tò ý bằng lòng, rồi tiếp :

— Phong của ông trang hoàng có mỹ thuật lắm. Tôi đã có thi giờ thường thức và có thi giờ xem xét phòng rất thần tình. Nhưng quả không thấy có là một cái mưu

nhập kín để ngăn được tôi giết ông nếu tôi muốn giết ông, không có một cái máy nào cho tên đây từ của ông gõ được trói, không có một cái cửa bí mật nào để cho hắn trốn ra cầu cứu người ngoài. Nghĩa là khi tôi ở đây, tôi có thể chắc chắn rằng tôi không lo ngại gì. Tôi muốn làm gì tùy ý tôi, và lúc tôi muốn đi, cũng sẽ dễ dàng như lúi lút tôi... Giá ông có tình hơn chút nữa, ông cũng nhận thấy tôi cũng biết cách để phòng. Ở trước cửa nhà ông, có những

người đứng nói chuyện bằng queso, thỉnh thoảng vô tình đưa mắt lên đây, không có vẻ chú ý đến ai cũng như không có ai chú ý đến họ. Nhưng nếu ở nhà ông có ý gì khác, nếu bên ngoài có ai toan bước tới hay nếu nghe thấy một hiệu còi của tôi, thì những người lương thiện đó là những người lương thiện mà ông hy sinh sinh mệnh để bảo vệ cho tôi. Ấy là một sự phỏng xa mà chắc ông cũng nhận cho là chu đáo.

— Vậy, tôi không lo sợ gì hết, và bởi thế, những lời của ông đe dọa, chỉ làm tôi cười thầm. Trước miệng súng lục của tôi, ông quả giữ được một thái độ đáng khen, tôi thực lấy làm ngạc nhiên và sung sướng như được trông thấy một sự đẹp đẽ. Nhưng khi ông nói đến những mưu mà ông tưởng tôi tin và sự thi quả thực, đầu mến ông, tôi cũng không khỏi có những ý nghĩ rất khôi hài.. »

Phong không biết trả lời ra sao. Con người xảo trá trước mặt anh có những giọng điệu bất ngờ khiến anh hồ hởi. Sự gian ác, khi mà lấy dáng lễ phép bao giờ cũng khiến người ta bất giác phải kinh phục và e dè. Gặp con thú dữ trong rừng có lẽ Phong không đến nổi bối rối như thế.

Tự do như ở nhà một người bạn thân, không tỏ ra ý giữ giò, không ngại ngùng và không có vẻ kiêu cách, hán ứng dung cầm một cuốn sách trên bàn giấy giờ máy trang, rồi bỗng quay hỏi Lê Phong :

— Tôi còn phải nói thêm gì nữa nhỉ. Có lẽ còn, Chúng ta bao giờ tò mò, ông cũng như tôi, vậy tôi xin cho ông biết nốt những điều cần, vì tôi khi ta có dịp gặp nhau lần sau như hôm nay.

Hắn xem đồng hồ tay :

— Nhưng tôi chỉ quay rày ông mươi phút nữa. Đổi với ông dù có một đôi câu chép riết mua vui, tôi vẫn quý trọng lắm và mong rằng chúng tôi cũng giữ được một vài phần tốt trong cảm tình của ông. Vậy tôi xin nói đến cái vấn đề khó nói này. Xin ông đừng ngắt lời tôi vội.

« Ông đã tìm ra mìn mìn vũ khí mang lục một giờ hôm nay chưa? Hắn là chưa, hay là chưa đủ. Vũ khí mang đó có hai mục đích : mục đích quan trọng và cốt yếu là hành phạt một người không vâng lệnh chúng tôi. Nguyễn Bồng là

### Dầu Cá

Rất nhiều sinh tố (vitamines)

Trẻ con chậm nhón,

Người già ít cân,

Người yếu phai

đều phải dùng dầu cá

tại hiệu Thuốc Tây vườn

hoa cửa Nam

Pharmacie TIN

5-7, Place Neyret - Hanoi

Téléphone : N 380

Docteur  
**Cao xuân Cân**  
de la Faculté de Paris

CHUYÊN TRI :  
BỆNH HOA LIÊU và NỘI THƯƠNG  
Khám bệnh tại :

153, Henri d'Orléans - Hanoi  
(Phố cửa Bồng, cạnh Hội Hợp-Thai)

Sách « Nói chuyện nuôi con » của bác-sĩ làm có bán tại hiệu Nam-Ký, phố Bờ-hồ, 17 Francis Garnier, Hanoi. Giá 0p.35 một quyển

một người giàu lớn ở Sơn-la và hiện tim được cái dí chúc mà chúng tôi đã ý tim. Hắn cũng đã từng giao thiệp với chúng tôi, và trước khi được cái dí chúc kia — cái dí chúc giàu vàng — hắn đã nhiều lần chang lung với chúng tôi để gây thành một họa buôn lừa. Buôn gi, ông không cầu biết. Nhưng sau Bằng mạnh tám, muốn lập riêng và toan đem sự bí mật đã thế gửi kín với nhau, bảo cho chính phủ biết. Chắc thế nào cũng bị chúng tôi xử tử, hắn hết sức tránh, giả làm người Thổ, giả làm phi tần thủy, giả làm đủ mọi thứ người để mong thoát khỏi tay chúng tôi. Chúng tôi theo dõi Hán-nội, biết trước các cách hành động của hắn, và khi biết, chúng tôi tìm cách trừ ngay. Trừ rất dễ và rất êm. Và đúng với luật riêng của chúng tôi là bao giờ cũng cho biết trước giờ phải chết. Đó là mục đích chính.

« Còn một mục đích nữa có liên lạc với bức thư báo trước gửi cho ông. Chúng tôi muốn cho một người chuyên điều tra các việc bí mật, nghĩa là một người sành về việc này, biết tài lực của chúng tôi : Biết để mà coi chúng, để mà sợ và để mà phục nữa. Trong nhà phòng viên Lê Phong rất can đảm, rất khôn ngoan, chúng tôi còn thấy một tay giúp việc rất đặc lực... Không, thực thế, ông để tôi nói hết đã... Một người có thể cộng tác với chúng tôi để bon Tam Sơn mở rộng được phạm vi hành hành. Ông đừng bảo đó là một điều vô lý.

« Bức thư gửi đến đây chỉ là một câu giáo đầu, một thứ hiệu lệnh kín đáo. Chỉ có lúc gặp gỡ này, và những lời sau cùng này ông cần phải đề tâm. Ông sẽ đi với chúng tôi. Không những ông sẽ bỏ hết việc điều tra để tố cáo chúng tôi ; ông lại sẽ dùng báo Thời Thế để công kích những điều ở các báo ngoài mà chúng tôi gọi là « tin nhảm ». Nếu cần, chúng tôi sẽ vận động lấy một tờ báo, nhưng đó là việc tương lai. Bây giờ hãy tạm dùng phương sách này. Công việc của ông chỉ là việc của người thừa hành, hưởng quyền lợi nhiều mà trách nhiệm ít..

« Phải, tất nhiên ông từ chối và từ chối một cách khảng khái, nhưng chúng tôi không cần. Đang náo ông cũng « thuộc về chúng tôi » rồi. Thôn-té về chúng tôi thì thuận hay nghịch cũng không thể làm hại

chúng tôi được. Theo chúng tôi thì ông cứ yên tâm và còn thêm nhiều bạn giúp sức, không thi chỉ có một cách : chúng tôi bắt ông phải im tiếng snott đời. Từ giờ cho đến lúc báo Thời Thế ra số mới, ông có đủ thời gian suy nghĩ. Chúng tôi đọc báo sẽ biết ông « trả lời » chúng tôi ra sao.

Bằng ấy câu, nói hoát bát và dễ dàng, không một tiếng nâng cao, không một tiếng dồn, không một chỗ vấp. Phong sờn người lên và lần thứ nhất anh như bị lung lạc dữ dội vì một thứ sức mạnh biền độc và khát khe.

Phong biết trước ý định của mình rõ. Không đời nào, thực không đời nào anh chịu theo những lời quái ác kia. Nhưng anh cũng biết trước rằng những lời đó không phải là lời huyền hoặc vu vơ: bản án xử tử anh đã đọc lên do một cái miệng ngọt ngào một cách ghê gớm.

Mặc dầu cái bản án vững chãi, mặc dầu sự kiêu hãnh trai tráng của

bấy giờ.

— Thôi, kính chào ông Lê Phong, và mong sẽ được coi ông như bạn. Phong lúc đó mới thấy hết cả sự phản nỗ dần lên mặt. Anh cố sức mới giữ nguyên được sự bình tĩnh. Khi anh đáp lại được hai tiếng :

— Chào ông !

Thì thấy giọng minh cũng uyển chuyển ngọt ngào chẳng kém gì giọng kẽm thù. Anh liền thấy nghị lực trở về, anh vẫn còn đủ can đảm của thường ngày cùng với cách trả miếng đáo đè Phong tiếp :

— Chào ông, và mong được gặp trong một thời kỳ rất gần. (Phong nghĩ thầm : « Hay ! mình cũng nói lá mặt : đôi mắt tinh nhanh của cô trong giây lát đã nhận rõ chân dung và y phục bảnh bao của hán. Cô hỏi :

— Tôi không làm bạn các ông chứ ?

— Không a, chúng tôi nói chuyện xong rồi Thôi, xin chào cô Mai Hương.

Người lá mặt ra khỏi, Phong liền đến ngay bàn giấy biên vào quyền sở hữu Lương Bằng, và đề ngày giờ, và thêm một câu : kẻ thù số hai.

— Ai thế, anh Phong ?

Mai Hương vừa hỏi thế vừa kéo ghế ngồi. Cô lại tiếp :

— Em thấy hán có một vẻ lịch sự... một vẻ lịch sự nguy hiểm lắm... Không ! nham hiểm lắm... Hinh như không phải.. Sao anh gọi là bạn thân ?

Phong cười, nhìn sự ngạc nhiên của bạn một lát mới nói :

— « Bạn thân » là một cách nói. Mà cô cũng biết thế rồi, phải không ?... Cái tên Lương Bằng không nhắc cô nhớ đến việc gì ư ?

— Lương Bằng... Lương Bằng.. Không... À ! phải rồi ! Lương Bằng với Lương Hữu! Lương Bằng là em Lương Hữu phải không ?

— Phải rồi, em lại còn giỏi hơn, giỏi quyết hơn anh nhiều bậc ! Một tên đại bopper rất nguy hiểm đấy.. Tôi thuật tiên còn ngờ ngợ vì trông nó giống Lương Hữu, sau thấy hai chữ L. B. ở cái cặp ca-vát tôi mới tìm xem L. B. có thể là hai chữ gi, mãi vừa rồi, có đến, tôi mới chợt nghĩ ra... Bao giờ Mai Hương đến cũng đem đến cho tôi những ý nghĩ nhanh chóng.

Phong bỗng ngạc nhiên vì thấy Mai Hương nhìn anh chăm chăm. Cô chợt hỏi :

— Anh có ngờ gì không ?

— Ngờ gì ?

— Em đến đây, trước khi bước vào cồng, em thấy có ba người đứng rình bên đường bên kia...

— Bộ hạ của Sơn Nhị đấy.

— Chúng nó có vẻ những người lịch sự cả, nếu không để ý em không biết đâu. Không những ở đây, ở Thời Thế cũng có vẻ可疑 như thế. Em thấy có những người lảng vảng trước cửa nhà bác và lúc em đến đây, chúng đi theo..

Mai Hương là người thiểu nữ can đảm khác thường, nhưng lúc đó đôi mắt của cô vẫn chưa hết vẻ hoảng hốt.

(Còn nữa)

Thể Lữ



lòng thanh niên, mặc dầu cả lòng khinh bỉ hiềm ngòe, Phong thấy mình yếu đuối lạ thường, và tâm trí kinh hoàng như bị vây bọc giữa đêm tối rùng rợn.

Người đàn ông trước mặt anh sao nhã nhặn thế ! Cử chỉ hàn có mực thước, có lễ độ của một bực anh tuấn phong lưu.

Nếu ai bảo cho Phong biết rằng sự yếu đuối kia chỉ là sự khiếp nhược của lòng người đối trước một tâm trí quý quái vô song, nếu ai phân giải để Phong hiểu rằng đó chỉ là một lúc kinh ngạc quá chừng của lòng ngay thẳng, thì Phong sẽ không chịu ám thăm cay đắng như

chứng chac như bước ra khỏi một nhà hát sau buổi diễn kịch lớn.

Tới cửa, hắn với ngả mũ :

— Chết ! xin lỗi !

Và khiêm tốn đứng nép vào bên cạnh nhường chỗ cho một người bước vào.

Người đó là một thiếu nữ kiều diễm mà hàn nhẫn bằng đôi mắt ngọt khen tỏ ra người biết kính trọng nhau sác. Hắn ngả mũ nói :

— Kính chào cô Mai Hương

Mai Hương nhìn lại, tươi cười đáp lễ :

— Không dám, chào ông...

Phong liền lại gần, lấy giọng lịch thiệp giới thiệu :

**VÔ-DỨC-DIỆN**  
KIẾN TRÚC SƯ



8 — Place Negrer,  
Bờ - hồ — HANOI

**MAI - DÈ**

26, PHỐ HÀNG ĐƯỜNG — HANOI

MỚI VỀ :  
Nhiều hàng LEN và TƠ  
LỤA TỐT, ĐẸP, ĐỦ  
KIỀU MỚI, ĐỦ CÁC MÀU  
GIÁ HẠ KHÔNG ĐẦU BẰNG

# Ô. Franklin Roosevelt người không bao giờ nản chí...

**A**I đã cứu vãn nền hòa bình Âu-châu cách mấy tháng gần đây hồi xảy ra việc bang giao gay go giữa Đức và Tiệp? Chúng ta ở vào một thời kỳ mà muôn lạc quan... phải có một chút can đảm (lời một nhà chính trị Anh) Nhưng ai còn có thể lạc quan sau khi những việc diễn định ở Godesberg đã thất bại và những lời tuyên bố chua chát của ông Chamberlain, nếu không phải ông Franklin D. Roosevelt, mà phương châm là : không bao giờ thất vọng.

Chẳng phải ông, tháng Aout năm 1921, sau khi thất bại trong cuộc tổng tuyển cử, đã thấy tương lai mình có lẽ bị đỗ gãy hẳn vì một sự khổ sở đau đớn? Đề quên đi, ông rong chơi trên một chiếc tàu riêng của bạn ông là ông Van Lear Black theo ven biển Cambello. Một hôm gặp một đám cháy trong rừng, ông đã cùng gia nhân và bạn hữu cứu cháy rồi bị cảm; sau ông lại vò ý bơi trong nước lạnh giá ở vùng biển Fundy.

Vì thế trong ba ngày trọa ông bị bai hồn nứa người, từ thất lung trờ xuống!

Người khác ở địa vị ông sẽ phải nản chí vì theo những việc khám nghiệm đầu tiên của y-sĩ thì không có hy vọng gì chữa khỏi mà còn lo sê té liệt cả người. Cả đến vợ ông, bà Anna Eleanor Roosevelt, người bạn cao đàm vẫn cùng ông tranh đấu trên trường chính trị, và là em

họ ông, cũng đã thất vọng.

— Người ta chỉ chết khi nào mình định chết.

Đó là lời ông nói, trong thời kỳ bệnh đương tràn trọng nhất, với người bạn trung thành và thư ký của ông là trung tá Louis Henry Howe.

Ông Franklin Delano Roosevelt là anh em họ xa với ông Théodore Roosevelt (đã hai lần làm tổng thống nước Mỹ trước hồi Âu- chiến) Theo gương ông Théodore, ông hết sức tranh đấu, không chịu rời bỏ chức vụ và công việc; với một nghị lực khác thường, ông nhất quyết thắng cái bệnh dữ dội của ông. Một y-sĩ chuyên môn khuyên ông tập vận động để chữa bệnh tê liệt. Ngày nào ông cũng tập đúng theo lời dặn bảo của y-sĩ, dù theo chính ông đã tự thú, « có khi đau đớn hơn bị mồ trong những trường hợp khó khăn ».

Được ít lâu, cái nguy cơ của bệnh tê lạn rộng ra đã mất và nảy ra một vài hi vọng nhỏ. Lúc đó ông bắt đầu tập đi bằng nạng, rồi tập bơi trong hồ Warm Springs ở Géorgie cho đỡ chân tay và lấy lại sức.

Và kỷ bầu cử tổng thống năm 1932, cái người « tàn tật » ấy, người « sống đỡ chết dở » ấy đã thành công một cách rực rỡ và cảm động.

**Một lời tiên chi đúng : « Sự nghiệp cậu bé Franklin sẽ thành năm 50 tuổi »**

Ông Franklin Roosevelt là con một nhà nông quê phái. Cha ông năm ngoài 50 tuổi mới lấy người vợ trẻ sinh ra ông. Muốn cho chi họ mẹ ông khỏi bị mai một, ông đã lấy tên họ mẹ là Delano đặt trước tên họ bố, và ngày nay ông vẫn viết Delano-Roosevelt.

Theo lời đoán của những thầy tướng số thì cậu bé Franklin mai sau sẽ chẳng làm nên công truyền gi, duy có vợ ông là bà Anna Eleanor Roosevelt, một nhà viết báo có tài, đã nói: tới 50 tuổi ông mới thành đạt, và những tháng mùa đông sẽ là những thời kỳ may mắn của ông.

Lời tiên tri ấy rất đúng, vì phần nhiều những sự thành công của ông trong trường chính trị đều về

mùa đông, và ông trúng cử tổng thống nước Mỹ đúng năm 50 tuổi... vào mùa đông.

**Một gánh nặng vì là dòng dõi một họ to**

Chỉ vì là dòng dõi một họ lớn nên ông Franklin Roosevelt, ngay mời hỏi đầu ra làm chính trị, bị phái dịch nghi ông muốn lợi dụng cái danh tiếng của ông Théodore Roosevelt. Ông phải phản đối ngoài hai mươi năm mới rửa được tiếng oan ấy. — Nhất là trong những khi tranh cử & thượng nghị viện, ông rất bị phiền lụy về cái tên họ của ông. Người ta thường riếu ông là Franklin R. Delano hay « anh em họ của ông Théodore Roosevelt ».

**Một vai trò đặc Mỹ**

Muốn báo thù những cái tên ác trên, ông đã đóng một « vai trò » rất đặc sắc và táo bạo và đã làm huyền náo châu Mỹ.

Một buổi tối kia ông phải tuyên bố chương trình trước một công chúng ông không quen biết, nhưng ông biết trong đó có nhiều kẻ thù địch ghê gớm. Ông đóng một bộ râu giả, đeo kính và kèm theo hai người bạn lên diễn đàn; trong ông rõ ra một người 45, 50 tuổi chứ không phải là một thanh niên 29 tuổi nữa.

Ông vừa ngỏ lời xin lỗi « thay bạn ông » là Franklin D. Roosevelt vì một không thể đến được thi công chúng đã nhao nhao la ó: « Hèn nhát! Ranh con! v.v. » Sau khi khó khăn mới lấy lại được sự yên tĩnh trong phòng « người bạn bí mật » nói tiếp :

— Thưa các bạn, xin đề tôi nói nốt: bạn Roosevelt của tôi không muốn làm phiền các bạn mất thời giờ đến đây vô ích, có úy quyền cho tôi — giấy ủy quyền tôi mang theo đây — trả lời thay anh tất cả những câu hỏi, tranh luận tất cả các khía cạnh trong chương trình và anh xin cam đoan sẽ từ khắc rú đơn ứng cử, nếu tôi đây không được các bạn hoan nghênh. Tuy mới bước chân vào vòng chính trị — hiện tôi làm nghề thú y ở hạt



— Trông toa như người mắc bệnh thấp ấy.

— Chính thề, mua sáp uống thuốc thấp cho người có thể cao thêm ít nữa đấy mà !

Texas — tôi xét ra chương trình của bạn tôi rất hay và tôi đã công nhận. Giờ xin đợi các bạn chắt vấp.

Ông trả lời rất chói chẩy các câu hỏi và câu bắt bẻ khó khăn phái dịch và cử tạ phải ngạc nhiên và phản nản cho ông :

— Ô ! Đáng tiếc quá, sao chính bạn không ra ứng cử mà lại để cái anh Roosevelt bắt lực kia ra !

Nghé câu đó, ông vội bứt râu, quẳng kính đi và nói: « Các bạn sẽ phải nực cười. Chính tôi là người ra ứng cử ! » Đó có phải là một trò chơi của ông tổng thống tương lai nước Mỹ không ?

Tần trả ấy không những đã khiến ông đặc cử mà còn làm cho công chúng yêu chuộng; từ đấy không còn ai gọi ông một cách khinh bỉ là « Roosevelt ranh con » nữa, mà là « bạn Franklin ».

**Bà Roosevelt**

Nếu Franklin Roosevelt, ngay từ hồi trẻ tuổi, đã là một nhà biên thuyết có tài thì Anna Eleanor Roosevelt là một nữ văn sĩ và một nhà làm báo xuất sắc.

Không những thành thảng bà gửi bài đăng các báo mà lâu nay bà còn chủ chương một tờ tạp chí quan trọng.

Cũng vì thế mà năm 1933, chừng vài tháng trước khi bái luật mãn dâm, bà xây đến cho thống tinh



— Ai đi với nó thế?  
— Vợ « bé » nó đấy !

Kính mời lại ngay, nếu

**Muốn đẹp, đẹp hơn lên**

Mme Mai-Phương chỉ dùm trang điểm. Miles Jeanne Lê, Joséphine, Etienne Hà chuyên nghiệp khoa trang điểm.

**Sữa da và mặt, người, bằng điện**

cho đẹp. Massage điện giúp cho da mặt không sinh ra tàn nhang, giảm mẩn, chưng cá, da dán deo, đánh phấn kem nhiều bay đi nắng cũng không hư da, đen da nứa. Giá từ 2p.00 Rất ích lợi.

**MỸ VIỆN AMY** 28, Hàng Than — Hanoi

một chuyên gia s. Ông phải đọc một bài diễn văn trong đó có nói về địa vị của người dân bà. Nhưng một giờ trước khi đăng đàn và bài diễn văn đã gửi cho các nhà báo, ông được tin số mới phát hành của tờ tạp chí lớn kia có đăng một bài của bà Roosevelt cũng nói về vấn đề ấy mà không! Ninh, vì bận công việc, không có thời giờ đọc trước khi đưa in. Theo phép lịch sự và cũng là để tránh cái tiếng nhởn nhơ làm diễn văn, ông đã phải làm lại bản bài đó và xin lỗi công chúng.

### Hai thử ông Roosevelt yêu chuộng: cây cối và mòn bơi lội

Ông chịu ảnh hưởng của tổ tiên ông vốn là nghề nông nên yêu cảnh thiên nhiên, nhất là cây cối và rừng rực. Về phương diện này ít người Mỹ am tường được như ông, và công việc thứ nhất của ông sau khi trúng cử ở thượng nghị viện năm 1911 là vào Ủy ban Lâm-chính. Ông là thương hội viên, sáng lập hội viên hay danh dự hội viên trong trên 500 hội Lâm-chính bảo trợ của khắp hoàn cầu.

Bơi lội, vốn là môn thể thao sở trường của ông, đã trở nên mòn ông ham mê hơn hết từ khi ông bị bênh, vì ông đã khỏi đau, chính một phần lớn là nhờ ở mòn bơi.

Năm 1932, 43 tờ báo ở Nữ-ước đã xây biểu ông Roosevelt một cái bệ bơi ở Bachi-ốc. Ý kiến ấy được báo giới Mỹ nhiệt liệt hoan nghênh và dân gian Mỹ không mấy ai đã không gom một món tiền nhỏ để làm vui lòng một người đã nêu tấm gương sáng về nghị lực và lạc quan.

(Vn) M. lược dịch

## Ngày Nay

Tuần báo ra ngày thứ bảy

Mua báo kể từ 1er hay 15 tháng tây

và xin trả tiền trước

	Một năm	6 tháng
Đông-dương	4\$20	2\$20
Pháp và		
Thuộc - địa	4.80	2.50
Ngoại quốc	8.50	4.80
Các công sở	8.50	4.80

Ngân phiếu gửi về:  
M. le Directeur du NGÀY NAY  
TÒA SOẠN và TRỊ SỰ  
80, Av. Grand Bouddha, Hanoi  
Giá vé số 874

### Thương vợ ta phải thương cách nào cho vợ biết ta là người thật thương vợ

Người biết thương vợ nếu có mua hạt kim cương cho vợ deo, cũng chưa phải là biết thương vợ. Thương vợ mua cho vợ một cái xe ô-tô hòm, chiếc đĩa chơi mát cũng chưa phải là biết thương vợ.

Người biết thương vợ, biết tội nghiệp cho vợ thì không lúc nào đáng thương hơn là lúc vợ có thai, mang nặng đẻ đau khổ sở trầm bã. Phận làm dàn ông cũng đáng tinh cách nào cho vợ đẻ đỡ chút khổ. Cái khổ nhất là lúc vợ sinh đẻ. Ta nên nhớ mua cho vợ hai chai thuốc DUỐNG THAI hiệu NHÀNH MAI uống trước khi sinh. Uống được hai chai thuốc này rồi khi chuyền bụng, đẻ liền và đẻ mau lâm không đau bụng chút nào. Đứa nhỏ sinh ra khỏi các bệnh sài, đẹn và không quặt queo.

# LƯƠM LẶT

### Tái sinh

TRONG nước băng ở Bắc cực, người ta thường thấy những con vật còn nguyên hình đã được bao nhiêu thế kỷ nay. Cây mây giống như cỏ, nhái, những nhà thông thái chưa chạy theo những phương pháp riêng, đã làm sống lại.

Người ta còn tìm thấy ở dưới đáy sâu trong nước băng những tráng chim non đã băng mấy vạn năm nay. Có nhiều quả những nhà thông thái đã làm tươi lái được và nở con trong ít lâu. Những việc nghiên cứu còn đương tiến hành; ai đã đoán trước kết quả sẽ ra sao! Biết đâu một ngày kia người ta sẽ chẳng dừng trước mặt những giống vật về đời thái cổ, những sáu bộ kỳ quái, không lồ mà hàn là phải coi là chứng trước khi cho chúng sinh sản ra nhiều.

Ta hãy tưởng tượng những sáu bộ đặc không lồ có thể giết hại người, sinh sản một cách rất mau chóng. Cứ coi những giống chuồn chuồn thường có người ta đào được đủ khiến ta có một ý tưởng về tần suất những loài vật về đời thái cổ: những chuồn chuồn đào được ấy, có con cánh dài đến gần một thước, chẳng kém gì những cánh máy bay kiều nhô!

(Robinson)

### Nguyên do việc phát minh ra nghề chụp ảnh

UNG như phản chiếu những sự phát minh quan trọng, sự phát minh ra nghề nhiếp ảnh đã do ở một sự tình cờ.

Ông Daguerre, người đã phát minh ra máy ảnh, là một họa sĩ chuyên vẽ sơn. Một hôm, sau khi cầm cọ làm việc hồi lâu, ông thấy một mồi rã rời bên bờ dock công việc, kéo bức riềng màn phòng họa rồi nằm trên «đi vàng» ngủ thiếp đi.

Khi ông thức giấc thì đã xế chiều. Một tia ánh nắng mặt trời lọt qua khe rèm chiếu vào bức họa sơn còn tươi và ông Daguerre thấy bóng một cảnh lá in rõ rệt trên vải. Tối đến họa sĩ thấp thỏp cuộc trong bốn mươi hai ngày. Luôn luôn bao đêm họ phải đi trên xe lửa mà nóng bức tới 45 độ!

Ông thử lại như thế nhiều lần và mỗi bữa kia ông đã tìm thấy chìa khóa của sự bí mật: ánh sáng đã ảnh hưởng về phương diện hóa học đến những màu sơn tươi. Và vì đấy đã phát minh ra nghề nhiếp ảnh.

Chỉ cần việc ta bồ cho phương pháp được hoàn mỹ. Buồng tối để lấy hình... còn các điều khác thì các bạn đã rõ... (Robinson)

### Sai chỗ

KHOA mồ xé chuyên về sửa trị nhan sắc mỗi ngày có một địa vị quan trọng hơn trong cuộc đời mới của ta.

Nếu bạn có cái mũi lõi muốn cắt ngắn bớt đi, mà bạn có đủ tiền để chữa, bạn sẽ tìm được dễ dàng một y sĩ mồ xé chuyên môn. Bạn sẽ có một cái mũi đẹp theo ý muốn.

Bèn học cái mũi mới, ngay ta cắt một miếng da trên trán và vá xuống mũi, nhưng vì thế có một việc xảy ra rất là lùng.

Từ đây khi mũi chạm phải một vật gì, bạn sẽ tưởng là chạm vào trán.

Trường hợp này cũng tựa như khi gọi điện thoại, người ta cầm nắm sờ ra được một bay hai năm mới biết đi...

Trong thân thể người ta cũng như trong phép xếp đặt giày điện thoại, các bộ phận đều có những giày liên lạc với óc. Nếu người ta cắt những giày này để mang nối vào những đoạn giày khác thì sẽ lẩn lộn sự liên lạc.

Vậy chờ nên nhở khoa mồ xé để sửa trị nhan sắc thái quá.

Ta hãy tưởng tượng một người cứ phải gãi chân mỗi khi có một con rết bò trên trán!

(Robinson)

### Một đội bóng du lịch hoàn cầu

ĐỘI bóng tròn Anh Islington Corinthians đã qua một cuộc du lịch đáng ghi nhớ.

Sau tám tháng vắng mặt, những cầu thủ đã trở về nước Anh. Họ đã tranh đấu ở Bỉ, ở Ai-cập, ở Ấn-độ, ở Mã-lai, ở Nam-kỳ, ở Tàu, ở Điện-điện, ở Nhật, và đảo Hawaii, ở Mỹ và Canada...

Trong chín mươi nhăm trận tranh đấu, họ chỉ thua có tám, được sáu mươi tám, còn thi hòa.

Ở Ấn-độ thuộc Anh, họ chơi băm hai cuộc trong bốn mươi hai ngày. Luôn luôn bao đêm họ phải đi trên xe lửa mà nóng bức tới 45 độ!

(Janoir)

### Giống chó nhỏ nhất hoàn cầu

PHẢI tìm đến xí Mexique mới thấy giống chó nhỏ nhất hoàn cầu.



— Hồi mới qua Annam tôi chỉ có hai bàn tay trắng.

Thứ chó này mình không bao giờ dài quá 18 centimètres. Nó trại không có lông và mặc một tát luôn luôn run như ran rét. Nó gần như mù và yếu đến nỗi sờ ra được một bay hai năm mới biết đi... nếu sống được đến tuổi ấy! Vì phần nhiều thì chết ngay vài giờ sau khi đẻ ra... Giống này đang bị tiêu diệt. Thành ra giống chó nhỏ nhất hoàn cầu cũng là giống chó biến nhất hoàn cầu, vì hiện nay chỉ còn có bầy con sống sót.

(Robinson)

### Tát sư tử

CHUYỆN xảy ra trong một làng ở Phi châu. Dân làng rất khùng khiếp vì từ vụ đầu mùa đã 32 người trong làng bị một con sư tử ăn thịt. Con sư tử ấy rất táo bạo: không những nó vồ người lớn và trẻ con khi gặp ở trong rừng, nhưng khi lùi lùi không thấy mồi dẫn đến miếng tài nó tự thân đi tìm mồi. Nó săn vào làng và vồ đứa trẻ thênh thắt nó gấp.

Một hôm sư tử quen mui lại giò trỏ cũ; một người mẹ chỉ tuân theo linh tính, xông đến sát con sư tử. Con vật ngạc nhiên về cái cùi chỉ táo bạo ấy đến nỗi đứng thẩn ra một lát rồi chạy trốn vào rừng và từ đây không bao giờ trở lại nữa.

(Robinson)

M. dịch

### CABINET D'ARCHITECTE

### NGUYỄN - CAO - LUYỄN

Architectes diplômés P.L.G.I.

Angle Rues Richaud et

Borgnis Desbordes — Hanoi

TÉL. 879

### Thương vợ ta phải thương cách nào cho vợ biết ta là người thật thương vợ

Thuốc này hay là lùng lầm, cho đến để con so đứa bé lớn sinh cũng hết sức dễ dàng và cũng không biết đau bụng là gì.

Tôi vẫn biết việc sinh đẻ là hệ trọng. Nếu món thuốc hiệu NHÀNH MAI của tôi không thật hay, tôi làm quảng cáo nói dối, mang tội lớn và hiệu thuốc tôi không thể đứng vững được. Ai có dùng rồi cũng khen thuốc hay như thuốc tiên, vì uống nó khi sinh đẻ lạ thường và không ai ngờ được có một món thuốc hiệu nghiệm như vậy.

Thuốc có bán khắp Đông-pháp. Giá mỗi hộp 1p.00.

Tổng phát hành Bắc-ký:

NGUYỄN - VĂN - ĐỨC

11. RUE DES CAISSES - HANOI



# CON TRÂU

TIỀU THUYẾT của TRẦN TIÊU

(Tiếp theo)

chung xanh chử lị

Ông cán vừa nói vừa rung đùi ra vẻ đặc chí.

— « Dạ », Bác gái cười tưng tưng. Trong lòng bác hoan hỉ lắm.

Bác ra ngoài hiên làm nốt mờ hành với cái Mít, dè hai người đàn ông bắn bạc về tết.

Bác xã hỏi:

— Bầm cụ xem lịch năm nay có tốt không à?

— Tôi cũng chưa xem, nhưng thấy họ nói: năm nay những mười ba con rồng lấy nước. Chắc là lợt to.

— Chết! Chết! Thế thì xấu lầm cụ nhỉ!

— Đầu lại còn ôn dịch và lâm bệnh nguy hiểm nữa.

— Chết! Chết! Thế thì xấu lầm cụ nhỉ!

— Ấy, còn tùy xem chân giò đầu năm thánh dày thế nào đã chứ. Có khi thiên hạ loạn mà làng ta yên cung nên.

— Vâng, bầm cụ dạy chi phải. Thời thì nhờ giời, nhờ phật, nhờ thành lồ, làng ta yên được là phúc, có phải không, cụ nhỉ?

Ông cán Bich đã làm ba bát nước chè nóng. Ông cầm miếng giầu không, tháo ra xem với mặn hay ngọt rồi cuộn lại kèm với miếng cau tươi bỏ vào mồm nhai dòn rau rau. Ông đã sáu mươi ba tuổi, nhưng còn mạnh khỏe, chưa rụng cái răng nào.

Bác Chính nghĩ một lát rồi hắng hoi:

— À này, thưa cụ, mồng một năm nay xuất hành vào giờ nào thì tốt a?

— Tôi cũng chưa xem, nhưng thấy người ta bảo: nên xuất hành

vào giờ dần; đi về chính nam thì gặp tài thần, về đông nam thì gặp hổ thần, về đông bắc thì gặp quỷ thần.

— Chết chúa, công nhà cháu lại quay ra tây bắc Biết làm thế nào hở cụ?

Bác nói và trông bác có vẻ bất rối.

— Rầy thật đấy nhỉ.

— Vâng, rầy thật! làm thế nào hở cụ?

Bác vừa nói vừa ngoe ngác nhìn ông cán, mong ông nghĩ ra được kế gì hay hay.

Ông cán với cái điển hút. Ông há hốc mồm cho khói đặc cuồn cuộn tuôn ra. Nửa chừng, ông ngâm mồm nuốt rồi thở mạnh ra đằng mũi...

— À, tôi nghĩ ra rồi.

—Ồ, thế thi hay quá! qui hóa quá!

— Thế này, ngõ sau nhà bác là hướng nam à. Vậy thi sáng sớm ngày ra là giờ dần, bác đi ngõ sau sang xông nhà cho tôi, rồi chúng ta cùng đi ra ngõ nhà tôi quay về đông nam. Cứ thế chúng ta tiến thẳng đến miếu Hai lê thành. Đấy có cả da lão xương rồng. Tha hồ mà này lộc.

— Vâng, nhưng cháu xông nhà liệu có được không?

— Sao lại chẳng được. Bác dể dái, con cái nhiều, làm ăn may mắn, còn đâu bằng!

Ông cán đứng dậy, nói tiếp:

— Vậy, cứ thế nhé?

— Vâng, mời cụ xơi giàu.

— Đã, tôi đã ăn rồi.

— Cụ xơi miếng nữa.

Ông cán nè lời cảm lấy. Ra đến



ÁC còn sắm cho cái Mít một cái váy lụa, cap xanh, một chiếc giày lung thiên lý, một chiếc áo từ

thân vải màu nâu non và một chiếc yếm trúc bâu trảng nõn. Thằng Chốc, thằng cu Nhớn, thằng cu Con, mỗi đứa được một chiếc áo chùng nâu xám và một chiếc quần vải ta. Còn về phần bác, bác chỉ may mỗi một cái váy bảnh vải ruộng vỏ xô, ngả bùn đầy cộp như mo nang. Người ta có kêu thi bác trả lời gọn lỏn: « Ôi chào! làm lụng vất vả suốt năm, là lượt lâm nó cũng phiền thối ! »

Cái Mít có vốn riêng, nên ngoài các thức mẹ xâm cho, nó còn xâm thêm một chiếc khăn sa tanh, một cái gương con bò túi và một hộp sáp « cô Ba ». Nó giấu kin, đợi sáng mồng một mới đem ra trang điểm để tránh khỏi những câu mắng mỏ của mẹ.

Khác mọi năm, chỉ một con sáo, trên buồm cánh xương rồng, dưới treo « ông mũ ngô », năm nay bác giài đựng ngay trước nhà một cây lồng đèn cao ngất, có những túm lồng mây già trên ngọn, có cờ vải tay điều bay pháp phoi, có lầu rupon bên bằng rom, có con rồng uốn khúc làm bằng mây cảnh thiên tuế, có con cá nầm ngực đẽ xô giày treo đèn.

Dụng xong, bác đứng giữa sân, tay vắt sau lưng, nhìn mặt lên ngắm:

— Trông có được không, minh?

Vợ đương cái rẽ hành với cái Mít ở thềm ngoảnh ra nhìn:

— Thầy nó làm khéo đấy. Con rồng đẹp hơn con rồng bên cụ cán.

Vừa gấp ông cán ở bên cạnh sang chơi. Vợ nhìn thấy trước cắt tiếng chào. Bác Chính giải vui vẻ chay đa ôn.

— Bác đứng ngâm cây nêu đấy à? Năm nay cây nêu nhà bác cao thế kia thi hẳn có thịt mỡ, bánh chung xanh.

Ông cán vừa nói vừa cao giọng khen:

— Khen dối thế. Kỳ thực, hai vợ chồng đã bàn nhau từ mấy hôm trước mua cây hương về dựng lồng đèn xong tết sẽ bồ rá làm máng cho khôi phi.

— Rước cụ vào trong nhà xoi nước. Chúng cháu vừa nấu được ấm nước chè ngọt đáo đẽ. Mít, con đừng dậy xuống bếp bác ấm nước lên đây nhé.

Hai người cùng vào. Ông cán đi trước, bác xã theo sau.

Ông đưa mắt nhìn khắp nhà, khen :

— Ôi! lâm tranh đẹp nhỉ! Lại hoa hiếc nữa. Mua đâu thế?

— Dạ, bầm cụ, cháu mua hôm nay chợ Hạ am vừa rồi. Có bao ruồi một đôi.

— Rê đây! Nói đoạn, ông đi lại ngồi xếp bằng trên chiếc phản kê ở trước ban thờ đè tết đèn các người họ hàng quen thuộc đến lễ ông vãi. Bác xã ngồi ghế vào một bên mép phản tiếp khách.

Bác gái vào buồng tēm giầu đẽ vào cái đĩa bụng ra.

— Rước cụ xơi giàu a.

— Được mặc tôi, bác cứ đẽ đấy, đi làm nốt mờ hành rồi chốc nữa hai bác với cháu Mít sang gói giúp chúng tôi ít bánh nhé?

— Vâng, chúng cháu cũng định chốc nữa sang làm giúp cụ đấy. Nhà cháu có mươi mươi lăm chiếc định đem sang luộc nhừ cụ, có được không a?

— Sao lại chẳng được! Ủ, mà tết nhất cũng nên bày ra cho vui. Có nêu cao phải có pháo nổ, bánh



Sứa

**NESTLÉ**  
**Hiệu Con Chim**

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON  
BAO THẢO CHỐNG CHÍNH PHỦ PHÁP



Đời xin không mất tiền quyền  
sách dạy cách nuôi trẻ của  
bác sĩ Vidal soạn ở hàng  
NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55  
— HAIPHONG —

còn, ông nhắc lại việc gói bánh. Cả hai vú chồng bác Chính đi tiễn sau, cùng nói :

— Vâng a, thế nào chúng cháu

cũng phải sang làm giúp cụ

Vú nói thêm :

— Thế cụ cho cháu luộc nhỡ

mươi chiếc nhé ?

— Được !

Hai vú chồng trả vào. Vợ vừa

ngồi xuống cái vỉa cũ hành, chồng

vừa đem được ấm nước xuống bếp

đang canh dã lại chạy sang :

— Nay bác, tôi, tôi hỏi cái này tí.

Bác Chính giải hấp tấp chạy ra

ngoài :

— Việc gì thế, cụ ?

— Bác có chung không ?

— Chung gì cơ, cụ ?

— Chung bồ. Bác có chung thì

đề tôi bảo quản sang tậu con to

một tí.

Vợ nghe thấy, và sợ chồng nhận

tội, chạy vội ra nói :

— Bầm cụ, nhà cháu làm gì sẵn

tiền mà dám chung.

— Một đồng cũng được. Bỏ ra

một đồng mà được tái bò, sào sáo

trong mấy hôm tết lại chả hay lâm

ra ?

— Vẫn biết thế, nhưng nhà cháu

quả thật không có tiền. Cụ tính

không công nợ là may cho chúng

cháu lâm rỗi.

Chồng thấy vợ viễn lẽ đề từ chối,

cùng nói thêm :

— Thưa cụ, nhà cháu cũng đã

chung lợn với bà Rụt, bà Nhiều

rồi a.

— Cái đó thi đã hẳn. Tôi muốn haj

bắc có lợn lại có bò cho thè tái

nữa cơ chứ. Thời thế cháo hai bác.

Ông cáo di khỏi rồi, hai vú chồng

thì thăm :

— Ông lão sung sướng thật !

Chẳng biết ông lão có sung sướng

không, nhưng ông có hai ông con

cùng ra làm lý thôn đã mẫn khóa.

Hiện nay cũng có cửa hàng bán

thuốc lão trên Phùng và cùng khá

cá.

Thời còn trai trẻ ông đã từng đi

lại trên ấy buôn bán. Bao nhiêu

khách hàng của hai con đều là

khách hàng của ông khi trước.

Từ ngày lão xong công việc lão

sáu mươi, ông ở hẳn nhà đê mặc

hai con bón tàu.

Ông nghiền rượu. Ông uống

không mẩy. Mỗi ngày độ nửa chai

bồ thôi. Nhưng cơm không có

rượu, ông không sao nuốt đi được.

Ông thường nói vậy nhưng cũng

chưa bùa nào ông thiếu rượu đê

ông có thể chứng thực được lời

nói của ông.

Không như ông lý chí, động say

vào là đánh vợ. Ông say chỉ hay

nói chuyện địa lý và làm thơ.

Bịa lý, ông cho là môn rất dễ,

không học cũng biết. Còn thơ thì

ông mới sinh làm trong hai năm

nay, từ ngày ông dám ra lão thắn.

Một lần ông ngồi nhâm rượu thịt

chó với ông khóa Ngoan. Lúc ngà

ngà say, ông cao hứng rung rủi đọc

một câu thơ mà ông cho là có hậu

lâm :

Còn nước còn non vẫn còn cồn.

Có cảng có lá sẵn sàng sàng.

Đọc xong, ông hỏi ông khóa nghe

có được không ? Ông khóa túm túm

vào những tờ giấy dán la liệt trên

tường bao.

Thế mà ông vẫn tự cho ông học

dốt. Ông kể chuyện lại: ngày xưa

ông học cụ từ Hán sách Hán, ông

chiếu, không sao nhai được nữa, phải

bỏ về di buôn vận. Ông nói chẳng

ngày nào là ngày ông không phải

dồn về không thuộc. Có lần thầy

đánh rồi, ông còn xin thêm mấy roi

nữa để trả vào ngày hôm sau, vì ông

biết trước: hôm sau ông lại không

thuộc. Thị ra thơ không cần phải

thông minh, chữ nghĩa khá mới làm

nỗi. Chỉ cần có khiếu như ông là đủ.

◆◆◆

Đêm ba mươi có khác. Trời, đất

một màu đen xám đến nỗi hai người

đi sát cạnh mà không nhìn thấy nhau

Trên các đường làng, trong các



cười khen cho ông lão sướng. Song

lời khen của ông khóa không khỏi

ngu về nhạo báng :

— Thơ cụ thì thế nào mà chả

hay. Dẫu có thất luật cũng chẳng

hở gi. Nhàn nhã như cụ thỉnh thoảng

cũng nên thơ thản cho nó

đỗ buôn. Chả hơn những cụ khác,

động say vào là đi tìm thú sói đĩa,

có phải không cụ ?

Những câu thơ hay ho như thế

ông tuôn ra rồng rồng mỗi khi tảo

nhập. Rồi ông bắt thẳng cháu chép

ngó xóm, những ngọn đèn đỏ nhấp

nháy như ma chơi. Ấy là những đèn

chai của những chủ và khách nợ đi

lại dối, khất.

Trong yên lặng, thỉnh thoảng

vang lên những tiếng nguyên rú,

những tiếng cãi cọ lẫn với những

tiếng chó sủa. Từng hồi tù và inh

ôi, tiếp sau những tiếng trống cầm

canh. Thực là một đêm khác thường,

một đêm cao hè nhất trong tháng

cũ mặt, một đêm khốn khổ cho

những nhà có nợ, một đêm lo sợ

cho những nhà có máu mặt. Vì quản

gian thường nhân dịp các cụ ra

đinh đánh chén, lén vào trộm cướp.

Lâm nhà khánh kiệt vì thế. Có khi

cả nồi bánh chưng cũng bị chúng

cuỗm mất.

Đến khuya, các tiếng thưa dần rời

im bặt... Một hồi trống tế giao thưa

rung lên, vang động cả khu xóm.

Bác xã Chính vội vã ra đình lể

thanh rõ ăn cỗ. Bác không phải ra

từ trước, vì làm lễ chưa đến thứ

bác. Đã có các cụ ở trên.

Bác sung sướng, hồn hở như mồ

cờ trong lòng. Không bạch dinh,

không công nợ, không lo lắng sự gì

khác, bác chỉ việc đê bụng vào bữa

chén. Bác chén cho mãi đến tang

tắng sáng mới về.

Cả nhà cũng đã dậy. Thằng Chốc,

thằng cu Nhớn, thằng cu Con hì

hứng trong bộ quần áo mới, đi

đứng nghiêm chỉnh như các ông lý

sắp ra đình họp việc giáp.

Cái Mít trang điểm rõ ra phết

một cô gái quê đóm dáng : emek

khán sa tanh vấn ngắn ngắn trên

móng tay bóng mượt và thơm hắc

những mùi sáp « Cò Ba ». Hai vạt

áo tư than buộc lồng ra ngoài chiếc

giày lưng thiên lý, chiếc yếm trúc

bầu trắng nõn cảng trên bộ ngực

nở nang. Chiếc váy lụa đen mềm

bay về phía sau, in lẩn cắp dài mập

mập mồi khi Mít chạy lên chạy

xuống dọn cỗ.

Bác xã hơi men chênh choảng,

bông đưa luồn miệng, quen cả

kiêng. Bác nói lầm câu dở dằn làm

vợ phát gáy. Mưa sương chòng

đi khỏi nhà trong lúc say, bác gái nhắc tới

việc xông nhà ông cán và việc xuất

hành đầu năm :

— Minh sang đi thôi, kéo muộn

rồi.

— Ủ nhỉ, bà nó không nhắc thì

ông nó quên đấy. Bộ tịch đâu ? Sao

lại ăn mặc như nái xè thế kia ?

Trong con nó làm đóm đep như cô

tiên non bồng thế kia cơ mà. Họ

hang sập sira được chén rồi !

Mít xấu hổ dở mặt, chạy xuống

bếp.

Vợ gáy :

— Năm mới, khéo ờm ở lâm !

Hết cứ say vào là thế.

— Mẹ mày bảo tao say à ? Tao

say...

— Thời xin ông sang xông nhà

cho người ta đi.

(Còn nữa)

Trần-Tiêu

## Crème Vénus

Thứ crème này chế riêng để lau sạch phấn, tránh được sự dùng sà-phòng vì sà-phòng dùng về mùa banh làm cho khô da, chóng rãm má. CRÈME VÉNUS chế bằng các chất thuốc bồ da, làm cho mịn da, khởi các mụn ở mặt, dùng để thoa nẻ rất tốt. Công nhón : 1\$00. Công nhô : 0\$50.

Có bán tại hiệu thuốc tây Nguyễn đình Hoằng  
52, PHỐ ĐỒNG KHÁNH (đầu phố Huế) — HANOI

Trong dịp Noel và Nouvel an, sẽ có nhiều quà biếu khách hàng

## Clinique

du Docteur

VŨ NGỌC HUỲNH

Lauréat de la Faculté

de Médecine de Paris

72, 74, 76, RUE AMIRAL SÉNÈS

NHÀ THƯƠNG SAU NHÀ RƯỢU

ĐẶC DẺ VÀ CHỮA CÁC

BỆNH DÀN BÀ, TRẺ CON

GIẤY NÓI SỐ 688

# Hat san

## Ach dãy

Nước Nam số 4, trong mục « Nói chơi » :

Nếu không có áo mặc ấm, nhỡ ra bị đau ngực thì lão ai viết mục « Nói chơi » ? Thành ra cái áo pa-dờ-suy đã làm lợi cho cả độc giả lẫn kẽ lầm nhòi này.

Lầm nhòi thì có lợi gì cho độc giả ?

## « King-kong » thực !

Việt Báo số 714, trong bài « Tôi đi xem Pétra và Mouvet » :

...công chúng ai cũng sì sảo hỏi nhau Pétra đâu, Mouvet đâu mà chẳng thấy tăm hơi hai anh chàng đó đâu cả ..

\* Voi là In ! Tôi giật mình nghe cõi lèn thì thấy một anh chàng keng trai cao như ..

Giật mình, không ngã ngửa ra là khà lâm đấy ! Vì cái tên « Voa là lúy » này nghe tây ghê lầm ! Hắn ông nào nói câu đó có thể vịnh vào nhận mình là : « Ông suy king-kong ! »

## Huyền ảo quá !

Việt Báo số 715, trong bài « Ai muối nói chuyện với người Saigon » :

Đường vô tuyến điện thoại (tức là máy nói không giấy) Hanoi—Saigon đã bắt đầu nở từ ngày hôm qua 27 Déc. 1938.

Hiện nay đường giấy nói này chưa được chắc chắn, kin đáo gi cho lầm.

« Tức là máy nói không giấy » rồi lại « đường giấy nói này » chưa được chắc chắn ! Vậy máy ấy có giấy hay không giấy ?

## Người ngợm

T. T. T. Báo số 239, trong truyện dịch « Mua giỏ cành xuân » :

Tiếng ca vừa rứt thì một người con trai đứng tuổi thuộc về nói người đây cửa bước vào, cúi mình kính cẩn hỏi Khách Lan :

Vậy một « người con trai » có khi có thể thuộc về nói « khỉ » được ư ? Người ấy, bần dịch giả đã được biết. Và biết một mình !

## Có chứng thôi !

Cũng trong truyện ấy :

Đương lúc Khách Lan đứng lặng giờ lâu, như ngày như dài, chợt đâu trong áng bụi hồng, một con ngựa nhòng nhòng chạy lại, thì ra Hải-đức-lôi đã dã từ đất Bội tư đích nhĩ trở về.

Khách-lan, Hải-đức-lôi, Bội-tư-dịch-nhĩ, dịch âm thi tiếng Anh còn có thể hóa ra vè lâu, chí ngựa chạy « nhòng nhòng » thì người Âu chau có sự mang tiếng cười bò bao giờ ?

## Ngạch quan mới ?

Cũng số ấy, trong bài « Tóm tắt truyện kho vàng Sầm son » :

Năm 1934, nhà nước có khám phá được một kho vàng bạc chìm dưới đáy bờ Sầm son.

Nhà nước khám phá ? Vậy những người thuyền chài mò được vàng nǎn ấy đều là các « cụ lớn » cũ ?

## Sắp quên cả mẹ đẻ

Việt Báo số 716, trong bài « Hội Khuyến thiện họp đại hội đồng thường niên... (Vientiane) :

Chứ còn cái chữ lán tr..g hội viên thì chính tôi nếu sau đó không có người nhắc ra tiếng Pháp là « membre de bienfaiteur » thì có lẽ cũng chưa hiểu nghĩa là gì.

Chứ « tìn tr..g » hội viên không hiểu, mà chữ membre « de » bienfaiteur thì hiểu, có lẽ vì « tôi » đã ăn mắm ngoé nhiều quá mất rồi !

## Nguy kịch

T. B. T. Văn số 6512, trong một bài quảng cáo thuốc :

Con — Tiếc thay con đã ốm long, Mẹ — Thuốc đ..k trong phòng sao chẳng uổng con ?

Ốm tong ?

Tại « người điện » sức khỏe ?

## Lùn xem hội

Thời Vũ số 91, trong bài « Ngọn bút thẫn của họa sĩ Hoàng ảo Ngô » :

Và tôi đã được xem, — tuy tôi đứng sau lưng ông Hoàng, bị ông ấy che di — ông Hoàng v.., tôi hôm thứ ba 27 Décembre.

Bã bị ông ấy che di thì chỉ thấy cái lưng ông ấy thôi chứ sao lại biết ông có ngọn bút thẫn được ?

HÀN ĐÃI SẠN

## Áo Len Mùa Rét

Các Ngài...

Mua buôn, mua lẻ,  
Nên đến hiệu dệt

**PHUC-LAI**

87-89, Route de Hué - HANOI  
Téléphone 974

Hàng tốt dã có tiếng.  
Nhiều kiểu rất thanh nhã.  
Giá hạ hơn các nơi.



Ô xa xin viết thơ về lũ già.



**ĐỘI XẾP** — Sáu hào phạt! Sao được ngồi hai người ?

**LÝ TOÉT** — Một người đứng, một người ngồi, đâu mà hai người ngồi ? Phạt phung gì ?

còn ai vắng mặt thì nói : Absent (vắng mặt).

## VUI CƯỜI

Của Lê Thịnh Hải

### Một lý cứng

Trong một phiên tòa, một luật sư cãi hộ khách hàng của mình :

Thưa quan tòa, khách hàng của tôi không ăn cắp cái đồng hồ vàng đắt giá 150đ. mà ông X. m..t. Tôi xin viện ra một điều kiện rất xác đáng : Hôm qua khách hàng của tôi có nói chuyện với tôi gần một giờ đồng hồ. Lúc đó tôi có d..k ra b..n một cái đồng hồ cũng bằng vàng mà lại đắt hơn cái đồng hồ của ông X. một số tiền là 50đ., nghĩa là đồng hồ của tôi giá những 200 đồng. Thế mà lúc khách hàng của tôi ra về cái đồng hồ của tôi vẫn y nguyên trên b..n.

Tòa cho là đúng và tha bổng cho khách hàng của luật sư.

Của L. V. H.

### Cấm ác

**ĐỐC TÙ** — Anh nói anh bị đương tiều liên mà sao trong lúc thí nghiệm anh lại tiều ra một thùng nước như thế kia ?

**LÝ TOÉT** đau đớn — Quan chả thắc dán ở khắp thành phố đây những bản « cấm ác » là cấm ác sao?

### Cách ngôn

**THÀY** — Cách ngôn có câu : « Gần mực thì đen, gần đèn thì... »

TRÒ im.

**THÀY** — Thị sao ?

TRÒ suy nghĩ — Thị nóng lắm a !

### Xe đạp

**NGƯỜI ĐỘI XẾP** — È ! di xe không đèn, về bόp maa.

**LÝ TOÉT** lầm bầm rồi đáp luôn — Bên đường sáng quắc, bộ thằng già nầy « đui » rồi sao không thắc.

Của Nguyễn Việt Nam

### Dạy quan tòa

**TÒA** — Anh mở tủ sắt bằng cách nào mà chóng như thế ?

**BỊ CÁO** — Ông muốn biết, tôi sẽ chỉ cho. Nhưng muốn được giỏi như tôi, ông phải theo nghề it nhất là năm năm.

### Điểm tên

**THÀY** — Bấy giờ tôi gọi tên. Ai có mặt thì trả lời : Présent (có mặt)

Của X. P.

### Thú nào cũng được

**NGƯỜI MUA** — Bầm bả bán cho một cân nho.

**NGƯỜI BÁN** — Thú nào, đèn hay trắng ?

**NGƯỜI MUA** — Thú nào cũng được. Mua cho người mù ấy mà.

### Sử ký

Giờ sử ký.

**THÀY** — Kê từ vua Gia-long tr..d..i, n..r..t..a d..c..l..p.. được bao l..n..?

**TRÒ** — Được 21 ngày a.

**THÀY** — ?

**TRÒ** — Ngày Hưng quốc khánh niệm là ngày mồng hai tháng năm mà ngày mùng kinh đô Huế là ngày 23 tháng năm a.

### Chính vì thế

A. — Vợ tao nó nói sắp bỏ tao.  
B. — Mày đừng sợ. Lạ gi d..n..b.., họ nói thi được chứ đám làm gi ?

A. — Chính thế. Tao sợ chỗ ấy đấy.

### Một nửa

**ÔNG ĐỘI** — Các anh m..g.. người đ..c.. qu..t.. s..n..n..y..?

**LĨNH** — Bầm ba.

**ÔNG ĐỘI** — Thế thi một nửa đ..i xu..ng ch..u.. s..ng..?

Của Đức Lộc

### Ba dào

Giờ lập đ..c.., th..ng.. h..i.. học.. tr..o..  
— Đ..g.. có.. câu.. : « Tr..ng.. c..n.. b..i..n..g.. d..i.. ba.. d..a..o.. ». V..g.. « ba.. d..a..o.. » n..g..h..i.. là.. g..i.. ?

— Thua thằng ba « d..a..o.. » là.. ba.. c..o..

— L..o.., a..i.. b..o.. a..n..h.. t..h..e.. ?  
— Thua thằng, lúc n..g.. con.. th..g..

m..t.. câu.. c..o..n.. t..z.. b..i.. ba.. c..o.. con.. g..i.. b..o.. b..a..n.. : « M..g.. tr..o..ng.. ba.. « d..a..o.. » x..i..n..h.. ch..u.. k..i..a.. !..»

### \* Non » không

Con đang học tiếng « mol » :  
« Non » là không.. « non » không.. « non » không !!!

Bố đang lội dưới ao, tức minh quát tướng :

— Nóng hag s..u.. thì m..g.. h..i.. l..m.. gi.. ! Ch..i.. v..r.. v..n.., c..o.. h..c.. d..i.. k..h..n..g.. n..o.. ?..

# NGÀY NAY

## Số Mùa Xuân 1939

HAY - VUI - ĐẸP

Ban tu thư riêng của bản báo về những số đặc biệt cộng lác với tờ soạn NGÀY NAY, sẽ làm cho số MÙA XUÂN 1939 thành một tập báo Mùa Xuân hay nhất, đẹp nhất và lớn nhất trong các số đặc biệt đã xuất bản.

Những phương pháp mới về ăn loát, những sáng kiến tôi tân về sự dàn xếp báo, cùng với bao nhiêu kinh nghiệm thu được sau những công trình đã dựng nên, chúng tôi sẽ đem ra để thực hành vào việc biên soạn số báo sắp ra. Ngay từ bây giờ chúng tôi dám chắc sẽ hiển các bạn đọc một công trình văn chương mỹ thuật chưa từng thấy.

Ba nhà in lớn chuyên chủ riêng về từng loại: bài vở, tranh phụ bản và tranh bìa, theo sự chỉ dẫn rất khe khắt của những họa sĩ trứ danh.

Về phần văn chương sẽ thêm những bài có giá trị và hợp với ước nguyện của mọi trí thức.

Về phần giải trí sẽ có những mục hữu ích, mới mẻ, lý thú hơn những số Mùa Xuân mới rồi.

Thêm vào những tài liệu của chúng tôi, chúng tôi lại yêu cầu các văn nhân khắp trong nước, các bạn đọc, đã cộng tác với chúng tôi ở những số đặc biệt trước và những bạn mới sẽ đến với chúng tôi, vui lòng cộng tác vào việc biên soạn số MÙA XUÂN 1939.

Số MÙA XUÂN 1939 thêm trang, thêm bài và thêm tranh ảnh, sẽ là:

MỘT TẬP BÁO HAY

MỘT TẬP BÁO VUI

MỘT TẬP BÁO ĐẸP

Ba điều kiện mà các bạn đã thấy hằng năm, và thấy rõ ràng hơn trong số ra năm 1939.

Vì là một công trình có giá trị

## NGÀY NAY MÙA XUÂN 1939

sẽ in thêm những bản riêng lên giấy tốt (cả tranh phụ bản và tranh bìa)

Những bản ấy là những bảo vật để giữ mãi trong tủ sách gia đình, và chỉ dành riêng cho các bạn yêu sách qui đặt tiền trước. Tiền đặt gửi đến Nhà xuất bản Ngày Nay từ bây giờ đến 21 Janvier 1939; định là 1\$20.

Và ngoài ra sẽ in thêm ra năm bản, cũng hạng giấy đó, đặt giá 2\$50 một bản, cho những bạn muốn có sách đẹp mà chưa đặt tiền trước.

NGÀY NAY LA FON  
TAINÉ NGƯỢC SÁCH

## Con chó Sói và con Chiên

Lý kê khỏe tung rắng vẫn cứng  
Nhưng ở đời khỏe chẳng tăng khôn.

Kết ra thí dụ hăng muôn,  
Hãy xin lồng truyện ngũ ngôn làm bâng.

Con Chiên nọ, mải đang giải khát  
Dưới suối kia rào rạt nước trong.

Ngảng lên, khôn siết hãi hùng.  
Thấy con chó Sói đòi lòng tim ăn.

Sài bợt mép, nghiến răng hận học:

— « Ai cho mày khuất đực nước lao? »  
Quán này mới cả gan sao!

Nag tao tóm được lê nào đang thao?

Chiên đáp lại rất là kính cẩn:

— « Xin Đại vương vuốt giận lâm lanh  
Thu lâm xéi lại chân linh,

Quả tôi uổng nước dưới ghênh, cách

Chỗ ngài ngại vài ba chục bước,

Vagy tôi làm đực nước được sao? »

Sói càng gầm thét gắt gao:

— « Chính mày khuất đực nước lao! »

Cái gì  
Tao còn nhớ năm kia, năm ngoái  
Mây rêu rao đi bởi xấu lao! »

Chiên rằng: « Ngài nói lừa sao,

Năm kia, năm ngoái tôi nào đã sinh! »

— « Mây chua đẻ, thời anh mây đẻ,  
Cả họ mày chơi sô siêng lao! »

Biết rằng cái lê thấp cao,

Sói nghe như nước đồ vào lá khoai,

Chiên lập kẽ ngõ lời xin lỗi:

— « Bầm Đại vương ngài nói rât mâu

Địch rằng thủ phạm, ngô hognk,

Một lầm, hai lỡ, biết mình tội to,

Rất hối hận hằng lo tạ lỗi,

Để tôi về xin gọi lời đây... »

Sói truyền: « Mau trả lại ngay! »

Mừng thầm vớ được Chiên này cả đỗi

Sẽ thịt tuối, của xơi, của dề.

Mỗi trời cho há dẽ lại chế.

Ngò đâu Chiên lán trả về

Đất theo trống Cula chạy kề túi noi

Sói chưa kịp đổi hồi chí cả

Chó nhảy xồ, cắn sá chết tươi.

Chẳng cần cắn vặt lối thoát

Như con Sói dại, rậm lời ich chí.

Tú Mỡ

## Các ngài muốn



Phải nên học GÔNG TRÀ KHA, một bí thuật của Phật Giáo, gốc tại Cao-môn, do Võ sĩ VŨ ÔN vô địch Quí-nhơn truyền dạy trong 3 tối là thành tài mới lấy học phí. Không phải kiêng kỵ phiền phức. Không cần sức khỏe, đàn bà ốm yếu học cũng dễ dàng. Ở gần xin tới tận nhà. Ở xa học bằng cách gửi về ngân phiếu 3p.00 — và tên tuổi, sẽ có bùa luyện sẵn gửi đến ngay. Viết thư hỏi han kèm tem 0p.06.

Hỏi tại tòa báo DÂN CHỦNG, 120bis Chancœulme — HANOI

# Những ngày vui



**M**ẤY là cột ợp phủ lên cái cột nứa siêu vẹo ngoài quét nước vôi nhám nhòe. Đó là cái mặt của chợ phiên Uân Hoa hay gọi một cách che đậy, một cách gian lận để lừa khách vào xem «Những ngày vui của Uân Hoa».

«Những ngày vui» cái tên đẹp đẽ trai tay ấy là một sáng kiến của ông Tá và ban tổ chức của ông ta để cõi gau cho mấy ngày kiêm tiền của hội Uân Hoa một tinh cách «phi công phi thủ». Qua chợ hàng Ba nghe thấy tiếng trống «cà rùng» của mấy anh «linh áo nâu đỏ», ông đứng lại hỏi :

— Chợ phiên à ?

Mỗi người trong ban tổ chức sẽ trả lời ông :

— Không à, đây là «những ngày vui» của hội Uân Hoa.

— Vậy là buổi khánh thành hay là ngày sinh nhật của hội Uân Hoa?

Vẫn nguyên câu trả lời :

— Không à, đây là «những ngày vui» của hội Uân Hoa.

Sự thực thì ông Phạm Tá và hội Uân Hoa đã thừa biết cái tiếng xấu của chợ phiên rồi. Đối với óc công chung, chợ phiên chỉ còn là những đòn phạt nhẹ yô duyên nếu không là đánh bạc và chém gáy.

Khốn oái, Uân Hoa cần tiền, mà ngoài cách kiếm tiền bằng chợ phiên, người ta không tìm ra được cách nào khác nữa. Vì thế mới có chợ phiên Uân Hoa mà vẫn không có cái tên chợ phiên Uân Hoa ở cửa miệng mọi người.

Riêng về phần tôi, thì tôi không bị ba chữ màu mè «những ngày vui» lừa dối, tôi chỉ bị một chữ dốt rủ rê, cảm dỗ mà thôi. Vì đọc chữ «Hàng Gia» ở tấm biển căng trên cổng, tôi không khỏi nghĩ thầm : « Hạt sạn thực hay đó lại là một ý bay hay của ông Phạm Tá? »

Thế là tự nhiên tôi dám ra tờ mờ và quả quyết bỏ một hào mua vé vào cửa.

Ở phía trong cùng vẫn một lối kiến trúc như ở phía ngoài : lá cột ợp phủ lên cốt nứa siêu vẹo ngoài quét nước vôi nhám nhòe : Hình ảnh một con đĩa trở về già, mặt trát bụi phấn, nhưng vẫn không che đầy được làn da dán deo và bộ xương lêch lạc.

Ở giữa, một cái cột cờ xây bằng... cốt, có nhiên, mà người ta có thể trồng làm lá cái chòi nghiêng ở thành Pise. Sở dĩ người ta đoán biết đó là cột cờ chỉ vì người ta trông thấy cầm ở trên đỉnh một lá cờ lớn, lá quốc kỳ của An-nam. Không khéo rồi Nam triều sỉ kiện hội Uân Hoa về tội đem cờ hiệu của hoàng đế cầm lên cái chòi nghiêng sắp đồ.

Bên cạnh cái cột cờ là phòng giấy của ban tổ chức, phòng giấy ở mỗi một chữ «Secretariat». Còn nếu ai ngó qua cửa sổ nhìn vào trong thì sẽ cho đó là cái buồng chứa, chứa đủ các thứ táp nham : xe đạp, nứa, tre, rác bẩn và một cái bẩn nát với một người ngồi viết, chứng thư ký của ban tổ chức.

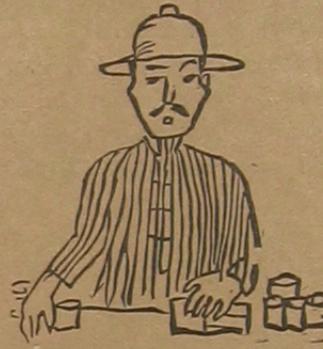
Còn phải kể, ở gần cổng, một cái lều na ná như cái chuồng gà, nhưng bốn mặt không có phên che, thành thử không nhốt được gà. Và ở một bên, một túp nhà lá mà người ta gọi huênh hoang là : phòng triển lãm của «Những ngày vui». Sự thực thì trên nền phèn cát giờ xương, người ta cầm bảng ghim chừng vài chục bức ảnh mà người ta đã trưng bày ở hết các hội chợ hay chợ phiên: Những con vịt, con ngỗng, con trâu, cò gáy nhảy, người kéo xe bò của bọn ông Ninh, Chử, vân vân. À! Người ta còn trưng ảnh thi nữa. Ba cái hình cõi đi xe đạp độc nhất của «Những ngày vui» với ba nụ cười tình của cô ta.

Ngoài mấy gian trò lèo tèo ấy ra, còn toàn một giống sòng bạc và một tiệm nhảy lát ván.

Một lốp nhà lá rộng như cái quán chí, cờ giấy treo san sát. Vòng quanh chúng ba, bốn chục toàn người Tàu ngồi xay mặt ra ngoài, tay lắc cái đĩa gỗ trên úp cái bát gỗ. Đó là bọn chủ các sòng bạc «cá cược tôm cá», «thò lò», «súc sắc», anh nào anh đấy dữ tợn, lão xuyệt như tướng cướp cả.

Đứng trước mặt họ là «những người đến mua vui». Mua vui thôi chứ không ăn thua, không bị bóc lột đâu, vì người ta không đánh bạc bằng tiền, người ta chỉ đánh bạc bằng hàng: chẳng hạn những bao thuốc lá cũ nhảy mồ hôi, những hộp bích quý giơ cốt sát Phiến một nỗi những người đánh chơi cứ phải lùn lùn quăng giấy bạc ra mua hàng để đặt. Rồi kết cục, nếu thua thì chỉ thua tiền thôi, chứ không thua hàng.

Đối diện dãy sòng cá cua, súc sắc ấy là ba sòng lô tô điểm. Mỗi sòng



có năm cái ô cao ấm áp, có hai lá cờ đuôi nheo màu xanh, màu đỏ, và có một anh hay một chi xưởng bài bằng một giọng nghiêm đặc, — cờ bạc, thuốc sái, hai thứ ấy vẫn phải đi liền nhau như cặp tình nhân.

Ở giữa hai dãy sòng bạc là một lối đi mà vừa là một nơi tiêu tiền lô thiêng. Các quan viên đỗ bác vẫn dễ dãi — đối với mình, bà chở nào cũng phóng uế được.

Xen vào tiếng kèn khiêu vũ bổng thét lên một câu lanh lảnh : «Mời các cô vào ghi tên để dự thi xe đạp»

Rồi tiếp luôn một tràng : Các ông các bà các cô đứng ở cổng làm gì thế? Mời các ông các bà các cô vào xem. Vào đi, đừng ngần ngại nữa. Sắp thi xe đạp phu nữ rất tài tình... vân vân...

Tôi quay ra nhìn một vòng, và nghĩ thầm : «Cũng khá đông rồi, không thi ngay còn mời mọc làm gì nữa! » Và tôi ngó ý ấy với một người đứng bên. Người này cười bảo tôi :

— Đóng giò mà đóng. Tất cả đây có được hơn một trăm khán giả, thí số các nhân viên trong ban tổ chức đã chiếm đến một nửa rồi!

Tôi hỏi :

— Sao ông phân biệt được nhau

viên trong ban tổ chức với người thường?

Người kia cười đáp :

— Khó gì! Những nhân viên trong ban tổ chức đều có một cái máy ảnh đeo bên sườn.

Nhân viên hội Uân Hoa có khác! Toàn một giống nghệ sĩ!

Máy truyền thanh vẫn gào : «Mời các cô vào biển tên để dự thi xe đạp».

Nhưng chỉ thấy mỗi một cô, deo biển số 8 ngồi trên một chiếc xe đạp «course». Khách già bảo nhau : «Lí ra cũng sẽ có tắm cõi! Và họ phê bình «Bộ đùi khá tuy có vài cái sẹo!»

Trong khi cô số 8 đạp ra đạp vô thi ba, bốn ông trong ban tổ chức với ba, bốn người cu li loay hoay xếp đặt những cột hương son ba màu và những cây nứa tép thành đường lối ngoắt ngoéo, để các cô sắp sửa thi tài lượn.

Các cô? Chỉ vẫn có một cô số 8, tuy máy truyền thanh giáo đầu đã gần hết một giờ và các ông deo máy ảnh trong ban tổ chức bày di bày lại con đường ngoắt ngoéo có tơi hồn chục lần rồi.

Về sau cô số 8 cũng đành vào thi một mình vậy. Và trước khi thi thực, cô ta thi thử xem có lügen trôi chảy con đường ngoắt ngoéo không. Hai lần cô ta trượt và kèn khò quâ.

Túc minh, một ông deo máy ảnh trong ban tổ chức vác xe đạp vào di cho cô số 8 biết rằng không khó quá như cô ta tưởng. Nhưng cũng như cô số 8, ông deo máy ảnh hai lần lượn, hai lần đều vấp nứa.

Công chúng thích trí võ tay cười reo.

Tôi thi tôi xin thú thực rằng tôi không sao cười được, nhất là lại vừa bị một cô sắm sắm chạy đến cầm phập một cái huy chương đồ lotion vào ngực, rồi nghiêm nhíết, yên lặng giơ ra một cái hộp có khe để tôi «lâm phận sự».

«Phận sự gì?»

Tôi ra về, bước trên đồng hoa giấy nhớ nhớp, và tôi bắn khoán tự hỏi tôi hoài :

— Ủ, phận sự gì? Có phải bỏ tiền ra mua vé vào cửa, bỏ tiền ra đánh cờ quay, đánh cá cua tôm cá, bỏ tiền vào cái hộp có khe của các cô đi bán mè day giấy, để khuyến khích các ông ấy sang năm lại mở «những ngày vui» nứa chảng?

Thà dành mấy hào để nghe sầm cõi vui hơn, và vê sinh hơn.

Nhi Linh



## Nước tiếng đồn!!

Nhà thuốc «CON CHIM» có 6 thứ thuốc già - truyền thần - được nước tiếng đồn hay, ai dùng quo chí nết liệu thấy rõ chịu hoặc khỏi ngay.

- |                              |                             |
|------------------------------|-----------------------------|
| 1: PHÒNG-TÍCH CON-CHIM: 0,45 | 2: NGÀ-HƯỚC CON-CHIM: 0,25  |
| 3: HÀM-LÝ CON-CHIM: 0,15     | 4: NHIỆT-LÝ CON-CHIM: 0,15  |
| 5: THUỐC GHE CON-CHIM: 0,15  | 6: CHINH-KHÌ CON-CHIM: 0,04 |

KHẨU CÁC TỈNH TRUNG-NAM, BẮC-KỶ VÀ CAO-MÊN, LÀO CỔ ĐẠI-LÝ  
VŨ-DINH-TÂN 1784 - Lachtray - Haiphong

# CON ĐƯỜNG SÁNG

TRUYỆN DÀI của NHẤT LINH và HOÀNG ĐẠO

(Dếp theo)

**C**ŨNG như mọi lần, Duy sẽ sờ xoá hai tay vào nhau để xua đuổi cái hình ảnh trước mắt, cõi sức đề tâm đến một việc khác. Chàng ngang lén châm chú nhìn vào bàn tò tóm. Ông tham Hiền bốc nọc lật quân bài, reo lên :

— Tam vạn. Bốc lấy mà ủ.

Ông bà bài, rồi quay lại, cười ba bả bảo Duy :

— Có tham tòm cũng có lợi, cùa tú nhỉ. Cứ chờ lục văn thi còn soi.

Duy nhìn ông cụ, tự hỏi rằng làm sao người ta có thể sung sướng một cách dễ dàng đến thế. Chàng thèm thuồng sống dễ dãi như vậy trong sự vui hiện tại, như ông tham Hiền, như tất cả người chung quanh, không dễ ý tưởng chán nản nào của đời quá khứ đến làm tiêu tán. Trong lòng Duy, một ý muốn biến thành một người khác, một người khác hẳn, với một tâm hồn vô tư lự, nếu không trong sạch, không gian những dấu vết nhớ nhợp của dĩ vãng.

Chàng tự nhủ :

— Việc gì cứ phải bạn bè đến Nga, đến Đào, đến cuộc đời đốn mặt dã hết. Cứ quên đi là hơn.

Và chàng quả quyết :

— Ta muốn quên là phải được.

Duy bắt giác đưa mắt nhìn sang chỗ Thơ ngồi, như muốn dè một hình ảnh trong sạch chiếu sáng vào tâm hồn, gây sức mạnh cho ý tha thiết kia. Nhưng, trên nét mặt thanh cao của người yêu chàng thấy lờ mờ hiện ra nụ cười dì thoa của Nga và cặp mắt lấp ló khêu gợi của một cô nhân tình nào mà Duy đã quên mất tên. Duy vội nhắm mắt lại. Chàng vẫn nghe thấy tiếng bà hàn Minh phân vua :

— Bài thơ này chẳng đánh thất sách thì có đánh gì nữa.

Liên tưởng nhắc chàng nhớ đến Nhung, một cô đào đã cùng chàng sống một đời phóng đãng hai năm trước đây. Chàng nghĩ :

— Tiếng bà hàn sao giống tiếng Nhung thế.

Và Duy buồn cười nghĩ đến những buổi chiều ngồi đánh bài ở nhà mụ chủ. Chàng hết sức chiều chuộng Nhung, chọn những quân bài thật tốt lấy ở phu ra đánh cho Nhung ăn, và phá lên cười khi chàng đem bài ra phản vua để nghe những câu bắt bẻ cợt nhả của chúng bạn. Đến bây giờ, chàng còn như nghe rõ tiếng cười lanh lanh của chàng, chất đầy một nỗi oán hận không căn cứ, như tiếng cười ở cõi âm đưa lên.

Bỗng Duy giật mình. Chàng chợt nghe thấy Thơ lên tiếng ngay bên cạnh mình :

— Mời anh xơi nước.

Tiếng nói trong và êm. Duy

lúng túng nói mấy câu cảm ơn và không dám nhìn thẳng vào mặt Thơ, như sợ Thơ trông thấy rõ trong mắt mình những hình ảnh gợn bần vừa thoáng qua. Chàng nhận thấy Thơ dừng lại bên cạnh ông tham, ngay sau lưng chàng; và bỗng nhiên lòng Duy thấy êm ả lại, như có một bàn tay vô hình đến vuốt ve mơn trớn, nhẹ nhàng như gió thu lướt

trên gương bồ.

Duy cầm chén nước chè nóng uống từng ngụm, nhâm nhia hương chè thơm và ấm, không nghĩ ngợi gì nữa, chỉ muốn thời gian ngừng lại để hưởng hết cái lạc thú của giây phút êm ái, đầm ấm, nhưng chàng biết rất mong manh, sẽ động hờ iến cũng đủ tan ra.

## VI

Lúc Duy ở nhà Thơ ra về, trời đã se chiều. Chàng muốn tìm sự

trước một vật thiêng lèng không thể làm lỡ hay vô ý xúc phạm đến.

Duy đút tay vào túi quần, lững thững lẩn theo con đường cỏ, ngẫm nghĩ :

— Sao lại không thể được? Chàng tưởng tượng ra cuộc đời êm đẹp bên cạnh Thơ, một cuộc đời riêng để phung sự tình yêu. Duy và Thơ sẽ chiều chiều dắt tay nhau dì trên con đường này, dề hai mái tóc pháp phớt dưới gió mát, và trong hai tấm lòng hòa hợp cùng phấp phới một nỗi vui không ngừng.

Duy thở mạnh, nhìn về phương đông, chàng ao ước cuộc đời kia cũng sẽ êm dịu như da trời màu cỏ non nhẹ vờn mấy giải mây trắng nhạt trên dãy núi lam xa.

Có tiếng éch kêu sau lưng chàng. Tiếng vang lên, Duy tưởng chừng như linh hồn của cả buổi chiều yên lặng. Chàng nhớ đến những ngày còn thơ, chàng đi học về lúc trời chiều đã kéo màn sương xuống cảnh đồng xa vắng. Duy sống lại những màu đời đã mất, trong lòng còn như man mác cả cái nỗi vui êm ái lẫn dấu tiên chàng nhận thấy tiếng éch nhái làm tăng yên lặng của buổi chiều ở thôn quê.

Bỗng chàng rung mình. Duy sực nhớ ra rằng nhiều lần chàng quên về, ngồi thư giãn trên bờ ruộng dè láng nghe tiếng éch nhái như tiếng của sự im lặng lên cao dần trong bóng tối, và một nỗi buồn vẫn vơ lên cao dần trong tâm hồn chàng. Lúc ấy, Duy có cái cảm giác tan vào bóng chiều và cùng với cảnh vật dần dà tiêu diệt, chìm đắm vào trong đêm.

Duy thẩn thờ tự bả o!

— Vậy mà trong nỗi vui nào cũng ẩn sự buồn.

Chàng nghĩ đến cuộc đời mong



## PHUC LỘI

1, PAUL DOUMER — HAIPHONG



Articles de Nouveautés  
Chapellerie, Bonneterie  
Maroquinerie, Lunetterie  
Parfumerie et Beauté  
Cravates, Ceintures

## LƯƠNG LỢI !

Nam-Hai

TRICOTERIE

45, Rue du Lac — Hanoi  
(trước cửa đèn Ngọc Sơn)

## ĐẸP và BỀN

Quần áo len của hiệu dệt NAM-HAI có đủ hai đức tính ấy. Kiểu tối tân. Ai kho tinh đến đâu dùng cũng vừa ý.

## Đoàn Ánh Sáng 1938

(Tiếp theo trang 8)

Về loại công tác sẽ dùng một đoàn Ánh Sáng đầu tiên ở Hà-nội. Bản chương trình sau khi được hội đồng công nhận, có tuyên bố trên báo, và ban tri sự tạm thời bị buộc phải hành động trong phạm vi nói trên và cố đạt cho tới những điều dự định.

Dưới đây, tôi xin kiểm điểm những công việc của đoàn Ánh Sáng trong một năm nay và đề chiếu với bản chương trình tôi thiêu đề chung với các bạn sự cố gắng luôn luân của chúng tôi sao cho súng đáng với lòng tin cậy của mấy nghìn hội viên đã đem vận mệnh của Đoàn ký thác nơi chúng tôi.

Để đặt tới mục đích, Đoàn cần có tiền, rất nhiều tiền, nên việc chủ yếu của chúng tôi là tiến hành ngày kholan đầu trong chương trình, tức là việc gây quỹ.

Buổi ca vũ của gánh hát May Blossom tại nhà hát lớn ngày 2 tháng 8 năm 1937, trừ chi phí thu được . . . . . 483p

Buổi hội vận động tại sân Misgin ngày 9 tháng 9 . . . . . 176p

Buổi đấu võ tại nhà hát lớn ngày 18 tháng 9 . . . . . 177p

Ngày Ánh Sáng 12 tháng chay mồi được 4052 người vừa chủ trì vừa khuyễn khích hội viên và tiền thu được . . . . . 121p

Tiệc trà tại hội quán hai trại ngày 15 Janvier để mời thêm đồng hảo và tán trợ hội viên, tiền thu được . . . . . 90p

7 buổi chiếu bóng từ tháng năm đến tháng một năm 1938, tiền thu được . . . . . 2394.00

Chùa kè hai kỳ phật trên 800 héc gao cho dân bị lụt ở Bắc-giang, Bắc ninh, và buổi lễ đặt viên gạch đầu tiên tại trại Ánh Sáng Bà John Brévié ở Phúc Xá, không có tinh cách gây quỹ, trong vòng 12 tháng trời, Đoàn tổ chức luân 14 buổi hội, các bạn hẫu nhẫn thấy sự hoạt động của Ủy ban tổ chức từ bức nào. (Còn tiếp)

Nguyễn xuân Bằng  
Tổng thư ký đoàn Ánh Sáng

### Hội Việt-nam mỹ-thuật kỹ-nghệ họp đại-hội đồng

Đến thứ bảy 7 Janvier 1938, lúc 14 giờ, hội Việt-nam mỹ-thuật kỹ-nghệ họp đại hội đồng thường niên tại nhà Bảo-tàng trường Bác-sau nhà hát tây (Louis Finot).

Chương trình

1) Duyệt ý biên bản đại hội đồng kỳ trước;

2) Lời trần tình của ông chủ trương;

3) Nghe lời trình của ông chủ quỹ về tinh hình hội;

4) Nghe lời trình của ông chủ về tinh hình lý tài;

5) Ban quản trị bầu ông chủ trưởng thay ông Coedès, xin lỗi chức vị bạn việc riêng;

6) Việc vặt.

Hội đồng quản trị lại

sống với Thơ và chàng không thấy tươi đẹp hoàn toàn nữa. Ngày bây giờ, Duy đã có cái cảm tưởng dột ngột và buồn nản rằng những ngày vui chàng ao ước sẽ có lúc chìm đắm trong sự chán chường, cũng như cảnh chiều chìm đắm vào trong bóng tối. Và chàng nhớ đến tình yêu của chàng đối với Nga buổi đầu, nồng nàn tha thiết một cách thành thực, nhớ đến những câu âu yếm êm ái, tưởng chừng như cái tình yêu ấy sẽ còn mãi mãi. Rồi Duy mỉm cười nghĩ đến hôm tiên Nga về Hà-nội. Cũng một buổi chiều như hôm nay, cách đây chưa bao lâu, mà chàng thấy đã xa xôi, mịt mù như ở một miền kiếp nào.

Duy bỗng lo sợ cho cái tình chóng thay đổi của chàng. Chàng nhớ lại hồi nhỏ, khi có người đem cho chàng đồ chơi, những con ngựa, con chó bằng gỗ, những con búp-bê xinh xinh, chàng vồ vập trong một vài ngày, có khi một vài giờ rồi chán đậm phá hay vứt bỏ đi. Nhận tình của chàng cũng không khác gì những con búp-bê hồi nhỏ, và những nỗi vui chàng của những quả hồng chưa chín. Chỉ có sự buồn nản không cỗi rẽ, không bờ bến là lúc nào cũng sẵn sàng đợi chàng sau những cuộc vui, tưởng chừng như là cái « phông » của đời chàng, màu xám và lạnh, trên đó một họa sĩ vô hình thỉnh thoảng đặt lên vài màu sơn sắc sỡ.

Chàng ngẫm nghĩ :

— Không biết có nên chàng ? Không phải là chàng vốn là người duy dexter không có thể bỏ được một người nhân tình khi đã hết yêu, nhưng Duy không thể coi Thơ như những người con gái chàng đã gặp gỡ. Chàng lấy làm lạ rằng trong lòng chàng mới nhóm lên một tình tình mới mẻ. Duy cảm thấy mình nghĩ đến sự sung sướng của Thơ hơn là hạnh phúc của chính mình ; khác hẳn với trước kia, chàng chỉ tìm lạc thú của riêng mình trong các cuộc vui.

Bây giờ, nghĩ đến Thơ, đến cuộc đời mong ước, Duy phân tách rõ linh hồn của chàng, không phải là dễ tìm cái sinh thú riêng

cho chàng. Duy cảm thấy lòng phiền phức quá, tâm trí chàng xao xuyến hỗn loạn, chàng lo sợ cho Thơ. Chàng đau khổ đã dành rồi, vì đã quen với sự đau khổ như với một người bạn ; nhưng Thơ, Thơ trong sạch và non nớt như dóa hoa hồng mới hé nở dưới ánh sáng mặt trời, Thơ sẽ vì chàng mà đau khổ cả một đời : đó là một ý nghĩ khiến chàng bức rứt xôn xao. Duy nhắc sẽ lại ý nghĩ :

— Mà không đau khổ sao được ! Chàng yêu Thơ, nhưng một ngày kia, xa hay gần không biết, có thể chàng sẽ hết yêu Thơ như đã hết yêu Nhung hay Nga. Đến đây, cuộc đời của hai người sẽ thế nào, câu hỏi ấy khiến Duy bần khoán, đứng dừng lại.

Duy xoay mình một vòng, chăm chú nhìn về phía trời tây, dè thòi

chắc là êm á diu dàng như màu trời ở phương đông. Chàng buồn rầu nghĩ đến sự trái ngược ấy và cảm thấy hai tâm hồn xa cách nhau như hai phương trời. Thơ, chàng thấy trong sạch quá, mà chàng trái lại, như một cây cổ mọc ở dưới ao tù, muôn nhô lên mặt nước để dón lấy ánh sáng mặt trời.

Bỗng có tiếng ai hát trong sương mù xa xa :

Muốn tắm mát thì lên ngọn con sông đào...

Duy lắng nghe như tiếng than cuối cùng của ngày sắp tắt, xa xôi như ở một thế giới khác đưa đến, tiếng than vô cùng êm đềm, như mơn trớn âu yếm sự tiêu diệt của chính mình. Chàng tự nhiên thấy nguôi trong lòng, như với cảnh chiều cùng lẳng xuong. Chàng đứng yên một lúc lâu, như



không nghĩ nữa. Chàng thấy quáng cả mắt; những màu rực rỡ chói lòa của trời chiều khiến chàng chớp mắt mấy cái. Qua hàng mi, Duy nhìn những đám mây dùn lên ở chân trời, thành những hình kỳ dị, ngòn ngang hồn độn những màu xám thẫm, đỏ ối hay trắng như màu bạc chảy, và thoát nhiên có cái ý tưởng so sánh với lòng mình. Duy thấy tâm hồn chàng cùng rối loạn như những đám mây xám, khác hẳn với tâm hồn Thơ mà chàng tin

đợi bóng tối tràn lên đem chàng vào cõi khinh khong.

Duy ngạc nhiên khi thấy bóng mình dần dần in rõ lên nền cỏ. Chàng ngàng đầu lên nhìn. Trên trời đóng một màu trong như lọc, mảnh trăng nhạt lóng lánh như ai vừa gọi qua một lần nước. Chàng vội vàng rảo bước và, lúc đi lên thăm vào trong nhà, Duy có cái cảm giác là lạ như đi vào trong một hang tối.

(Còn nữa)

Nhất-Linh và Hoàng-Đạo

## ĐI HỌC

Tiêu thuyết xã-hội và ái-linh  
của THAM PHỦ

Một công trình nghiên  
cứu về tâm lý năm 1938

Có bán ở các hiệu sách lớn

\* La robe (création MARIE) la plus moderne mais qui garde néanmoins son style. (Mẫu áo MARIE tinh khéo nhất nhưng vẫn giữ được vẻ đẹp riêng của y phục Việt-Nam), đó là lời khen của tờ VU, tuần báo số nhất bên Pháp, trong bài bình phẩm y phục phụ nữ Việt-Nam (VU ngày 4-5-38 có trang bấy 6 hiện MARIE).

MARIE đã được bộ tinh bao về thi áo đẹp ở Hội chợ và chợ phiên Hanoi, Haiphong, Hué, Hadong.

Và MARIE là hiệu may có tín nhiệm của các Bà, các Cô :

Canh nhà thờ lớn MARIE 4. Mission — Hanoi

Manteau — Cape — Áo rét

## Thất nghiệp

(Tiếp theo trang ba)  
Số sánh hai công cuộc ấy, thi  
người ta thấy bảo hiểm tôn giá  
trị thương thuyền hơn là cứu tế,  
nhưng đến lúc có nhiều thương thất  
nghiệp quá, quỹ bảo hiểm không  
đủ tiền ứng dụng nữa thì cũng  
tay ra cứu tế mà thôi.

Ngoài hai phương thuốc ấy,  
còn một cách khác để giải quyết  
vấn đề thất nghiệp, nhưng bây  
giờ người ta không nghĩ đến  
nữa. Đó là cách lập ra xưởng của  
nhà nước để dùng thương thuyền  
thất nghiệp. Năm 1848 ở bên  
Pháp, theo ý kiến của ông Louis  
Blanc, người ta đã lập nên những  
xưởng như vậy, để thực hành  
cái thuyết ai cũng có quyền làm  
việc, nhưng công cuộc bị thất  
bại. Tay nhiên, hiện giờ, các  
nước Âu Mỹ đều phải để ý làm  
những công cuộc lớn lao, mở  
dường xá, phá rừng, mở mang  
các thành phố... để dùng các  
thương không việc làm và trừ nan  
thất nghiệp. Thi dụ như ở bên  
Mỹ, chính phủ đã vay đến hơn  
tám ngàn triệu Mỹ kim để làm  
các công cuộc lớn lao ấy!

Nhưng thế vẫn còn chưa đủ.  
Nếu thất nghiệp vẫn còn. Hàng  
triệu con người vẫn khốn khổ  
khốn đốn, muốn làm nuôi thân  
mà cũng không được, và đời vẫn  
cứ như thế mãi, cho đến lúc  
cô chê độ hiện tại không còn  
nữa mới thôi.

Hoàng-Đạo

## Việc tuân lề

(Tiếp theo trang ba)

Lúa gạo Đồng dương xuất cảng  
đã có phần kém vì nhiều nước được  
mùa, nhất là hai nước Xiêm và Điện  
Biên; ở Pháp số lúa mì còn ít lại rất  
nhỏ, đến gạo Đồng dương cũng không  
tiêu thụ được. Gạo tốt nhất đã xuống  
12 đồng một tạ.

Năm ngoái chính phủ Đồng  
dương đã cho phép người bán xé được  
xung vào ngạch kỹ sư hóa học; nay  
chính phủ còn dự định đặt thêm chức  
chánh kỹ sư hóa học cho người Nam nữa,

### Cải chính

Dưới bài « Những sự cải cách của  
Trường Mỹ thuật Đồng Dương » (tr 9)  
Lưu xuân Nhị xin đọc là Lưu xuân Nhị

### SÁCH BÁO MỚI

Nắng hè, thơ của Thái A, do ông Tô  
Văn Đức xuất bản, mỗi cuốn giá 0p,25

Notre voix, tuần báo, pháp văn xuất  
bản ngày chủ nhật, do ông Tô định Hòe  
lâm quản lý. Báo quán ở 28 Doudart de  
Lagrée, Hanoi.

Dân muôn, tuần báo xuất bản ngày  
thứ năm, do ông Phan văn Tạo làm quản  
ly. Báo quán ở 196 Bd Galliéni Saigon.

### Cùng các nhà đăng quảng cáo ở Ngày Nay

Số Mùa Xuân cần phải in sớm,  
vậy nếu bạn nào muốn dời quảng  
cáo đăng trong số đó, xin gửi  
bài mới đến ngay cho. Hạn nhận  
dời bài đến 10-1-39 là cùng

## Thuốc

### THƯỢNG - ĐỨC

15, PHỐ NHÀ CHUNG - HANOI

(Có chi - cục và đại - lý khắp  
các phố Hanoi và tỉnh Bắc-kỳ)

Nhà thuốc ta danh tiếng nhất  
bấy giờ, thi chỉ có nhà thuốc  
Thượng-Đức, vì chủ nhân là ông  
Lê-Ngọc-Vũ, Hiệu-trưởng trường  
Bắc-Nam Y-Học Hàm-thụ Học  
hiệu, mà nay cũng cùng hết thảy  
các người trong bao khảo-cứu  
tâm nghiên cứu và thi nghiêm  
cố kìm, chế luyện thành những  
thuốc cao dan hoàn tân: xem  
về mỹ-huật thi chẳng kém gì  
thuốc Áo-Tây, nói về công dụng  
thì không thua gì thuốc Nhật-  
Bản. Thực là một nhà thuốc duy  
nhất ở nước ta hiện thời vậy.

Tại nay thuốc Thượng-Đức  
có phòng khám các bệnh hiểm,  
có phòng riêng xem mạch cho  
đơn. A muôn dùng thuốc chén,  
hay mờ đòn đi xem bệnh ở đâu  
đều được: cả, và một khi bệnh  
nhân nào tin chữa, nếu thuốc  
không có cao dan sẵn hợp vào  
bệnh minh, thi đều được chế  
riêng thuốc cho hợp bệnh, chữa  
đến kỵ khỏi mới thôi. Tiền nong  
nhà thuốc không cao, miễn là  
được chữa khỏi một bệnh khó  
khăn nguy hiểm là được rồi.

Các tỉnh Bắc-kỳ và khắp thành  
phố Hanoi bấy giờ, phố nào  
cũng có nhà bán thuốc Thượng-  
Đức, dù là thuốc Thượng-Đức  
còn tin nhiệm và cần cho quần  
chúng là thường nào. Rồi ta sẽ  
xem, bóng cờ và bóng biền nhà  
thuốc Thượng-Đức sẽ pháp phơi  
và chói lọi cả ở hết thảy những  
thị quê và trong xứ Đồng-dương.

Ở xa muôn hỏi bệnh xin định  
theo tem trả lời. Muôn mua thuốc  
gi, sẽ gửi bằng cách tinh hóa giao  
ngân rất nhanh chóng. Thứ tư dè

THƯỢNG - ĐỨC - Hanoi

## Poudre Tokalon

### « PÉTALIA »

SURPRENANTE DÉCOUVERTE  
D'UN CHIMISTE PARISIEN  
SPÉCIALISTE DE BEAUTÉ

Une poudre de riz si fine et  
si légère qu'elle flotte dans  
l'air! Telle est la surprenante  
création d'un Chimiste Parisien.



C'est pourquoi la Poudre  
Tokalon s'étend si régulière-  
ment et si uniformément, re-  
couvrant la peau d'un fin voile  
de beauté presque invisible.  
Il en résulte une beauté parai-  
sant parfaitement naturelle.  
Très différente, en son effet,  
des poudres lourdes et démo-  
déées qui ne donnent qu'une ap-  
parence « maquillée ». La Pou-  
dre Tokalon contient nota-  
mment de la Mousse de Crème  
qui la fait adhérer à la peau  
pendant 8 heures. Même dans  
un restaurant surchauffé, ja-  
mais votre visage ne nécessi-  
tera de « retouche », si vous  
employez la Poudre Tokalon.  
A la fin d'une longue soirée  
de danse, votre teint sera tou-  
jours frais et exempt de luisant.

AGENTS : F. Maron A. Roenat et Cie  
15, Bd. Gambetta - HANOI

Thuốc quân  
và xì-gà

**MELIA**

Hút êm đọng

và thơm ngon

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & Cie L<sup>t</sup>d Bd Đồng Khán HANOI

CL NHẤT THANG 10 R. PHẠM PHÚ THỦ HANOI.

# VIỆN ĐÔNG LẬP BỘN

Hội Đông-Pháp vồ danh hồn vồn 4.000.000 phật lăng, một phần tư đã góp rồi.  
Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đăng bạ Hanoi số 419

Món tiền lưu trú: 980.800Op.87

Tính đến ngày 31 Décembre 1937 đã hoàn vốn lại cho người đã góp

## HỘI ĐÔNG PHÁP SÁNG LẬP NÉN RỎI HỘI LẬP BỘN TO NHẤT HOÀN CẦU : HỘI SÉQUANAISE LẬP BỘN

Tổng Cục GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐÈ DÀNH TIỀN

BẮT BỘNG SÂN CỦA BẢN-HỘI Ở HANOI

30-32 Phố Paul-Bert - Giác nói số 892

QUẢN LÝ Ở SAIGON

68, đường Kinh-Lập - Giác nói số 24.835

Số tiền mà bản hội trả cho những người trúng số hay bán lại phiếu (tính đến cuối tháng NOVEMBRE 1938) là: 976.818\$26

## KỲ XỔ SỐ THỨ SAU MƯƠI NHĂM 28 DÉCEMBRE 1938

Đoàn hối chín giờ sáng tại sở Tổng cục 30-32, phố Tràng Tiền (Paul Bert), Hanoi  
Do ông Nguyễn nǎng Quốc, Tổng-đốc tri-sĩ và Hội-trưởng hội Phật-giáo ở Hanoi  
chủ tọa, ông Trịnh Quang Khoi Hán-lâm ở làng Cồ-Li, Baeninh và ông Ng-tuong Van, nguyên thư-ký sở Bưu-diên ở Sontay dự toa.

Những phiếu  
trúng v.v...  
số đã quay  
ở bánh xe ra

### DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ

SỐ TIỀN HOÀN LẠI

#### TARIF "A"

Những số đã quay ở bánh xe ra: 121-25-1179  
1192-46-1512-754-750-1955-2227-2217-284-137-  
1640-379-279-2151-1679-529-2666-410-204-1965-560

Mme François Dubos né Arzèle, 6 Rue Beaumont,

Haiphong, phiếu 400p.

400\$

10.192

M. Do viet Súc, chuong ba, làng Tiêu trà, Kien-an

phiếu 400p.

400.

42.379

M. Doan Nam, thi-dốc ở Triệu-dinh Hué, phiếu 1000p

45.279  
59.666/A  
59.666/B

M. Trinh hoc Vnh, buôn bán ở Tuy An, Phuyen,  
bô 2 phiếu 1000p.

2.000

67.965

M. Ly thương Kiết, buôn bán ở Ba-gia, Quanngai,  
phiếu 500p.

500.

69.560

M. Nguyen van Lang, buôn bán, làng Thương-son  
Kienan, phiếu 1000p.

1.000.

#### ANCIEN TARIF

Lần mở thứ nhất: Hoàn vốn bộ phận

29.697

Những số đã quay ở bánh xe ra: 29697-24181.

54.181

Phiếu này xóa bỏ ở Saigon vì không góp tiền  
tháng nữa.

10.115

Lần mở thứ hai: Hoàn nguyên vốn

12.338

Những số đã quay ở bánh xe ra: 2282-1927  
2260-1115-338-839-252-563 1211-2752-2916-1566-  
859-60-2692-2754-1884-565-808.

54.808

M. Vu thien Thuat, Tr-buyn huu tri ở Đô chi,

200.

Namdinb, phiếu 200p

200.

M. Krahom Paul, Y-tá ở nbà thương Siemreap,  
phiếu 200p.

Phiếu này không phát hành.

Lần mở thứ ba: Khỏi phải đóng tiền tháng

Những người áo tên sau này trúng số miễn  
trí giá kẽ ở cột thứ nhất có thể bán lại ngay  
theo giá tiền kẽ ở cột thứ hai

52.646

Những số đã quay ở bánh xe ra: 2126-690-  
516-526-1832-2548-500-2277-1620-1155-958-776-  
1415-2031-1945-867-2300-1646-2306.

56.306

M. Nguyen, 81 rue Mac Mahon, Saigon, phiếu 200p.

Cột thứ nhất

Cột thứ hai

200p.

111p00

Khi trúng số thì chủ vé cứ việc giao lại cái vé tiết-kiệm và lanh tiền ngay  
dù số bạc nguyên hiện.

Kỳ xổ số sau định vào ngày 28 JANVIER 1939, bồi 9 giờ sáng tại sở  
Quản lý, 68 Đường Kinh-Lập (Ed Charnier), SAIGON

CÁC NGÀI CÓ MUÔN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải đền dành một số tiền nhỏ

Các ngài cũng mong được dịp may trúng số và lanh ngay một số tiền to tát?

VỀ TIẾT - KIỆM MỚI " TITRE A " của bồn-hội từ lúc mới mua vé

Người chủ vé gày vốn bằng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo dài đến 25 năm tùy theo ý muốn mà có thể lanh ngay số vốn ra, nếu vé minh trúng ở trong các kỳ xổ hàng tháng, hay cùng lanh đến hết hạn vé.

Ngoài số tiền vốn đã cam đoan, chủ vé còn được hưởng thêm  
tiền lời càng ngày càng tăng lên

Ví dụ: góp mỗi (một số vốn có bảo đảm	12.000\$
tháng 30\$ để gày (ít nhất là	20.
10.	8.000.
5.	4.000.
2.50.	2.000.
1.25.	1.000.
	500.

Hội cần dùng nhiều đại-lý có đủ tư cách

## Một lời khuyên



Ai đó tá? một mình ngồi ngắn  
Lơ lửng sầu như bận nỗi niềm riêng  
Ngoài trời thu bóng ác dã nghiêng nghiêng,  
Hơi gió lạnh thổi từ miền sơn hải  
Thôi chờ quá buồn duyên kim cài  
Uống CỬU LONG HOÀN tim lại cải dung nhan  
Ngày xanh nó khéo chóng tàn.

Thuốc dại bồ CỬU LONG HOÀN có bán tại VẠN-HÓA  
Số 8 Hàng Ngang Hanoi. Các tỉnh đều có đại-lý.

## Thuốc bò hạch

### Van - Bảo

của giáo - sư TRẦN-PHÚC-SINH, trường Y-học Nam-kinh

Chuyên trị: Các nội hạch làm việc không điều, nên thần-kinh  
hệ mao điệu-hoa, con người không thể tự-chủ những ý muốn, rồi  
sanh ra đói tanh

Trị các chứng say-nhược về tinh-dục của đàn ông và đàn bà  
Say-nhược về sự phái-duc, sự bẩn-tinh. Trị sự lanh-dan về  
phòng-dục của đàn bà. Dém lai cái « cực-diêm khoái-lạc » cho  
những người trong tuổi, bởi những nội-hạch của họ bị thiếu chất  
« DUONG - HUYET - TINH »

Trị các chứng đau mỏi xác thịt, đau lưng ứ tai, bài oái gân  
cốt, vi phong sự vô chừng, hoặc vi thuỷ nhỏ chơi bời vô độ. \*

Thuốc VẠN - BẢO là sự tổng hợp các tinh-chất quý của động-vật,  
đem bồi bò những nội-hạch cho nhân-loại. Tăng chất  
« Dương-huyệt-tinh » cho óc, cho thận, trung-dai của đàn ông  
và buồng trứng của đàn bà

Thuốc VẠN-BẢO làm cho đàn ông lớn tuổi lấy lại cái sức mạnh  
như hồi niên thiếu, làm cho đàn bà lớn tuổi có lại cái sắc đẹp, da  
hết nhăn, thịt săn, vú nở v. v..

Thuốc VẠN-BẢO có đủ tinh chất khêu-dong, làm sống dậy  
những tể-bảo lũ ứ-rũ khô héo của những người già-hóp, rồi làm  
cho tươi trẻ lên. Nhơn đó con người đang phiền-muộn, chán  
ngán, cảm thấy sống lại cảnh đời vui vẻ, ăn-ái mẫn nồng, siêng  
lâm việc, thích phán-dấu.

Khi mua nên nói rõ thứ đàn ông hay đàn bà.

1 hộp dùng 10 ngày 4p.00  
(Gói lanh hóa giao ngan)

Tổng phát hành phía Bắc: VẠN HÓA  
8 Hàng Ngang HANOI

Tổng phát hành miền Nam: VÔ - ĐỊNH - DÂN  
323 Marins Cholon, và các phân-cuộc

Hai nơi trên đây có trữ 3 thứ thuốc có danh của Phục-Hưng Y-  
Quán là thuốc Ho, Điều-kinh và Cố-tinh, mỗi hộp 1p.00

## Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.

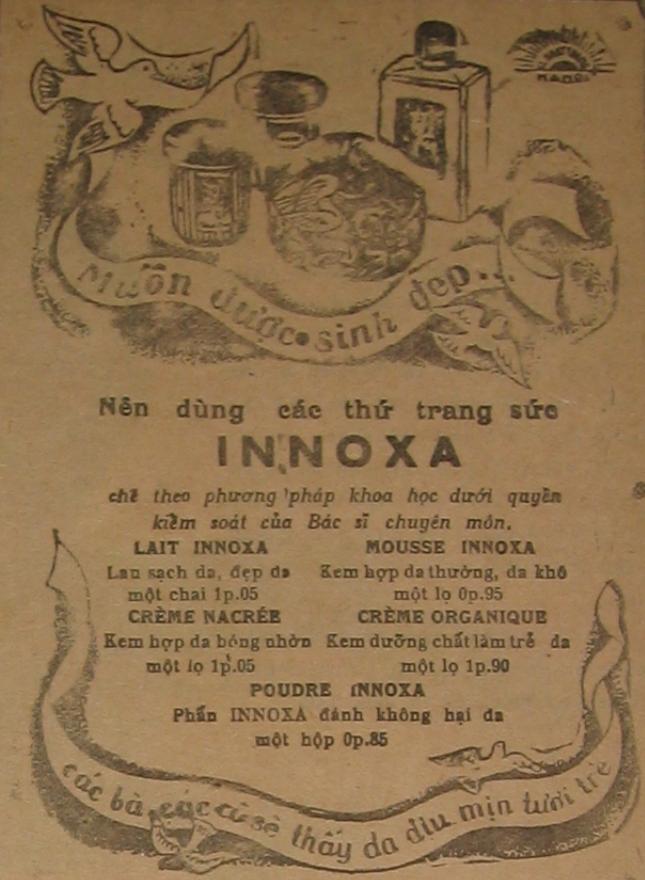
Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies

Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages . . .	0\$12
Boîte de 100 copies doubles, beau papier . . .	1.80
Ramette de 100 — quadrillé multiple . . .	1.00
Plastique laqué, couvercle chromos . . .	1.05
Compas sur panoplies : 15 et 4 pièces . . .	0\$65 & 0.48
Compas plats nickelé réversible double usage . . .	1.18
— — — en pochette : 2\$85 — 2.20 & 1.55	
nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir . . .	0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L' I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG



## Sâm Nhung Bách Bò Hồng - Khê

Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bồ quý giá, nên dùng nó dán ngay đến thận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy tráng dương cổ khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lãnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàm bà dùng được huyết tốt, kinh điều ; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bach dai ha) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có chửa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mông mỏi mệt, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thở dùng cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sài, bồ tì, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bồ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bò Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn ; các ông dùng thử bao sáp vàng, các bà dùng thử bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên, hai chiêu với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p.00

## Thuốc Hồng - Khê số 47

Thuốc « Tráng Dương Kiên Tinh đại bồ thận Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngưu-phiêu, Hải-cầu-thận, Yến-quảng, Sâm Nhung với các vị thuốc vừa bồi vừa ngọt. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, « bất lực », liệt-dương » được mãn nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lãnh đạm trở nên người da tinh vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bồ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

## Thuốc « Cai Hồng - Khê »

Không chộn lẩn chất thuốc phiện nhà Đoan (đã phân chất), nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện, chỉ trong hết hai tháng thuốc cai là đủ không phải hút nữa vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiên nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiên nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai nhời, xin trả lại tiền gấp đôi.

## Thuốc phong tinh Hồng - Khê

Giáy thép mà buộc ngang trời ! Thuốc Hồng-Khê chĩa những người láng lợ ! Hai câu Sâm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì hễ nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lâu và thuốc giang-mai ; ai bị lâu không cứ mới hay kinh niêm uống thuốc lận Hồng-Khê số 3, mỗi hộp 0p.60 cũng khỏi rút nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy, mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-khê số 14 cũng khỏi rút nọc một cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp các nơi đều đầu cũng biết tiếng :

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ 88, Phố Chợ Hòm, Hanoi (Route de Hué)

Xem mạch cho dor, bốc thuốc chén, và có hơn 100 món thuốc hoàn, tán, cao, gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp, đóng chai theo phương pháp Âu-Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-môn, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn, trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy, có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-khê được Hội-chợ Haiphong năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-sử ban khen, các báo Tây, nam tố lời khuyến khích, được thưởng « Bội tinh vàng » và được « Bằng cấp tài năng » tại Hội-chợ Huế. Kỳ đầu xảo công nghệ, mỹ thuật tại Hội-chợ Hanoi 1938 được quan Thống-sử ban khen và được thưởng « Bội tinh vàng ». Có biểu 2 cuốn sách thuốc : « Gia-dinh Y-dược » và « Hoa-Nguyệt Cầm-Nang ». Khắp các nơi đều có Đại-ly, mua thuốc Hồng-khê xin nhận ký dấu hiệu Phật 12 tay.

## NHÀ TIỀN TRI (sô một) Ở ĐÔNG - DƯƠNG

Ông KHANHSON, một ông thầy đã từng kinh nghiệm lâu năm trong khoa-họ. Một viên cổ-vấn giỏi của mọi gia đình, một người đưa đường chỉ nèo cho ta đến những cảnh đầy hạnh phúc lâu bền, những ái-linh vĩnh viễn.

Tôi dám cam đoan rằng : (tôi chỉ nói được mười câu chúng bầy tâm là cùng, vì tôi có phải là thành phần đâu mà nói dặng hoàn toàn cả)

Với khoa học tôi có thể biểu những vận hạn, giấu nghèo, thọ yêu, ái tình, nhân duyên một cách chắc chắn.

Tôi không tâng bốc, nịnh nọt ai, và tôi không lừa ai bằng cách dọa nạt dễ lấy tiền. Tôi cứ nói thẳng theo như những điều đã tìm thấy trong chữ ký hoặc trong tử vi.

Tôi đã từng đoán ngày chết chò quan cố toàn-quyền Sylvestre khi ngài qua thăm chợ phiên Septo năm 1936.



Professeur KHANHSON  
38. JAMBERT - HANOI

Ông Mignon chủ báo Asie Nouvelle ở Saigon trước khi gặp tai nạn chết ở sông Cửu-Long cũng có qua thăm tôi và cũng đã từng ban khen. Nếu ông nhớ đến nhời khuyên của tôi thì không đến nỗi đáng tiếc.

Nay bà con ai muốn biết mọi điều lành, giữ ra sao thì kíp biên thư cho tôi, nhớ gửi chữ ký tự tay mình ký, và tên tuổi (không cần ngày tháng đẻ). Giá tiền nhuận bút xin gửi ngân phiếu 9 hào hoặc 15 con cò 5 xu và nên gửi thư đảm bảo cho khỏi mất.

Vị cứu tinh của các bệnh nhơn  
**HOA LIỄU** và **PHONG TÌNH**

là

## SƯU ĐỘC BÁ Ứ'NG HOÀN sô I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh phong tình như : Lậu, Tim la, Dương mai Hạch xoài, Còt khí, Sang độc v.v... chẳng luận là lâu, mau, đau cho độc nhập cốt đi nữa thuộc SƯU ĐỘC BÁ Ứ'NG HOÀN cũng tòng lời gốc độc ra đứt tuyệt, khòi cản trừ càng không hại sanh dục, không hành bệnh nhơn.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1\$50

Nhà thuốc **ONG-TIEN**  
11, Rue de la Soie, Hanoi